DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ CHÍN — SỐ 849 — MỖI SỐ 6 XU — 乙亥年十一月初二日 — NGÀY THỨ TƯ — 27 NOVEMBRE 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6$00	12$00
Sáu tháng 3.50	6.50
Ba tháng 2.00	3.50

Mua báo gửi trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUẢN
số 226, đường Gialong, Huế
Giây-Thép nói số 68
Giây-Thép: TIENDAN HUẾ

Cái «ta» là đáng ghét.
(Le « moi » est haissable)
Pascal

CHỈ LÀ BIỂN TƯỢNG CỦA MỘT QUAN NIỆM ẤY

Xoay chong chóng! mua trò rối! đổi sai tưởng! đánh trống lấp!

Ấy là những tiếng mà mấy lâu thường nghe trong trường du luận hay dùng để chỉ cái ngọn «xoay» của người thay đổi quan niệm, thay đổi một cách không ngờ.

Thì cũng nhà tây học ấy, mấy năm trước đây, nào hô hào bình đẳng, nào đề xướng dân quyền, lại cực lực bài xích chánh thể chuyên chế; ai cũng xem như tín đồ của Rousseau Montesquieu. Loay quay một lúc, chưa bao lâu, cũng nhà tây học đấy trở tại tân dương chế độ độc tài mà ca tụng thả đoạn đặt sách chôn học trò của Tần-thủy-Hoàng và câu «Ta là nước» của vua Louis XIV!

Thì cũng nhà văn học trứ thuật ấy, làm báo viết sách, đã từng phải biểu tư tưởng cao thượng, lên mặt giạy đời, mà công kích mạt sát những thói đê hèn, nhứt là cái lối tranh ngôi đánh tước, hiếp dưới cho trên trong quan trường, mực đen giấy trắng, những bài đại luận còn sờ sờ kia; nhứt đán bước chưn vào trường danh lợi thì thiên phương bách kế, chém giết cái mối phú quí của mình mà quên cả chí hướng ngày trước!

Đại loại cái lối «xoay» ấy, nhiều người không xét, cho là thay đổi quan niệm, nhưng nếu xét bên mặt trái kia thì sẽ thấy vẫn có một quan niệm ấy, mà cái trò thay sơn đổi phấn chỉ là cái biển tượng bề ngoài mà thôi.

Quan niệm gì?

Xin thưa: Lòng ích kỷ.

Muốn rõ thuyết ấy là đúng xin xem chuyện thông thường, mà chúng ta vẫn được thấy luôn.

1/ Bác T. túng tiền, đem cái nhà cầm cho bác X. để vay tiền. Bác X. chịu cầm 200$ mà bác T. nằng nặng một hai nài cho được 250$00. Đến kỳ đem tiền trả, bác xử phân nàn, tức phải chi trước kia cầm 200$ thì hay!

Khi vay muốn được nhiều mà khi trả muốn trả ít, hai đều vẫn trái nhau mà cũng là do lòng ích kỷ, chớ có gì thay đổi đâu.

2/ Quan H một chức quan chơi chơi, khi sáo hầu quan lớn trên, cung kỉnh hết sức, mà bị quở, bị quở một cách ức hiếp; quan H lấy làm bất bình, đến toan treo ấn từ chức, nhưng quan bà con. Bữa sau tự tháo tới hầu quan, quan lại lên mặt mắng mỏ càng vô lý hơn chuyện quan bị quở trước.

Bị kẻ khác mắng thì lấy làm tức giận mà chính mình lại mắng quở kẻ khác. Chỉ vì cái quan niệm «mình», chớ chẳng có gì khác.

— Lòng ích kỷ là tánh chung của loài vật, mà nhân là đối với loài người nó có sức mạnh vô cùng, nếu cầm lái không vững thì ngọn gió đó muốn xô đi đâu phải chiều theo đó, chớ chẳng phải là thay đổi quan niệm như ai đã tưởng.

Trách nào Thánh phương Đông người hằn cái «ta», mà Tây triết cũng nói: «Cái «ta» là đáng ghét».

Luận Thế

LUẬN-ĐÀM

CÁI XẤU

Không biết xấu

Nói về tính chất sự xấu, thời nguyên nhân phức tạp có nhiều hạng xấu, nhưng cái xấu tôi nói đây nó là cái xấu «không biết xấu», có quan hại đến quốc vận nhân sinh, nó không phải như mọi cái xấu mà người đời trông thấy được. Vậy cái xấu «không biết xấu» đó, ta cứ lẳng lặng mà tưởng tượng thời thấy nó xấu xa vô cùng vô tận. Nhỏ từ cá nhân, một gia đình, lớn đến một đoàn thể, một quốc gia, cái hèn có to nhỏ mà nguyên nhân cũng chỉ «không biết xấu».

Tối đêm đi kêu van lạy lục người ta, mà sáng ra đã lên mặt, như chuyện người nước Tề đi lượm đồ cúng thừa, ông Mạnh-Kha đã dẫn, đó là cái xấu không biết xấu của cá nhân.

Trong một nhà, bố không dạy được con, anh em chia rẽ, vợ chồng lìa tan, thế mà đối với ngoài vẫn xưng là đại gia cự tộc, đó là cái xấu không biết xấu của gia đình.

Nói đến đoàn thể, thì nước ta từ Nam ra Bắc, thành lớn cho đến tỉnh nhỏ, ta đã thấy chan chan là hội, nào Ái hữu, nào Tri tri, mà xét đến nội dung thì phi ăn uống, cờ bài, phần nhiều chỉ là chỗ để tiêu khiển. Thế mà tấm bảng sơn son cùng lời quảng cáo vẻ vang làm sao! Đó là cái xấu không biết xấu của đoàn thể.

Cũng là một nước có tên, có tuổi như nước ta, hơn bốn ngàn năm, dân 25 triệu, trải bao nhiêu đời, Đinh, Lê, Lý, Trần, trên lịch sử không phải là không có truyện anh hùng oanh liệt đủ khoe với người; lại được nước Pháp là nước văn minh dân chủ, đưa đường dìu dắc hơn nữa thế kỷ nay, thế mà xét đến trình độ dân trí thì sự tranh ngôi thứ, đánh xôi thịt, mỗi ngày ta thấy mỗi diễn ra những tấn trò đáng thương tâm; ở thành thị thì say đắm trong trường vật chất, đua nhau mốt nọ mốt kia, nay ăn tiệc, mai đá banh, nào giày cao gót, nào kiểu tân thời, phấn son trang điểm lòe loẹt sớm chiều, ca lâu tửu quán, đua nhau múa nhảy, thậm chí có kẻ thấy phong trào nhảy đầm, mà xuất bản sách nhảy đầm của người tây để bán. Ôi! cái tấn bộ của người minh, thấy mà buồn làm sao!

Không những thế, trong nước lại còn chia bè phân đảng, tân, cựu, già, trẻ để tranh dành cái hư vinh! ảo huyễn, như ta thường thấy ở các trường hợp.

Trông người lại ngẫm đến ta, kẻ có lương tâm thử nghĩ: cái vinh ở chỗ nào?

Người «không biết xấu» tức lương tâm đã chết rồi, mà nước cũng vậy. Vậy muốn nói chuyện gì, trước phải xét xem lòng tự-tố có còn không đã.

Viễn-Dân

CHIẾN TRANH A-Ý

Phương-pháp trừng phạt đã thi hành — Toàn nước Ý kéo cờ phản kháng — Ý quyết trừ tiêu vương Seyoum — Trong một trận đánh ở Tigré sáu nghìn quân A chết một lần

THI HÀNH PHƯƠNG PHÁP TRỪNG PHẠT

Genève, 18 Nov. — Ngày hôm nay, 18, là ngày bắt đầu thi hành các phương pháp trừng phạt đối Ý đã do Quốc liên quyết nghị. Trong số 58 nước có chưa ở Quốc liên, 52 nước dự việc cấm tải khí giới, 52 nước nhận thi hành phương pháp tài chánh, 50 nước, các phương pháp kinh tế. Áo, Hung, Albanie, và Paraguay tuyên bố không thi hành phương pháp trừng phạt.

Ý BIỂU TÌNH PHẢN ĐỐI

Rome, 18 nov. — Cùng trong ngày hôm nay Ý thi hành phương pháp sự lại cuộc trừng phạt, bài sự mậu dịch với các nước có chưa trong cuộc trừng phạt. Các phương pháp sắp đặt về sự tiêu thụ và sản xuất hóa vật trong nước cũng đã thi hành.

Ngày hôm nay theo lịnh của Đại hội đồng Phát xít, toàn nước Ý có kéo cờ. Học sinh kéo nhau đi trong các con đường ở Rome để hát và phản đối cuộc trừng phạt. Khi khai mạc một phiên nhóm của Hàn lâm viện Ý, nguyên lão nghị viên Marconi có chính thức tuyên bố sự phản kháng lại cuộc trừng phạt.

ARGENTINE CẤM XUẤT CẢNG QUA Ý

Genève 19 nov. — Dân quốc Argentine cho hội Quốc liên hay rằng mình đã cấm xuất cảng qua Ý các nguyên liệu như dầu hỏa, than đá v. v. Argentine là một nước đầu tiên đã thi hành cuộc cấm tải trước ngày định của hội đồng Quốc liên.

NƯỚC Y CỐ ĐÁNH CHO MAU

Paris, 18 *Nov.* — Ở Ý người ta nói sự cử thống chế Badoglio làm Tổng-ủy-viên ở Đông Phi tức là bắt đầu đi về thời kỳ chiến tranh thật (từ đầu tháng octobre tuy vẫn đánh nhau, nhưng chỉ đánh riêng từng khu vực). Trước kia thống chế Bono là đứng về mặt chính trị cuộc thực dân nầy.

Người ta nói rằng đầu cốt yếu của thống chế Badoglio tại mặt trận Tigré là cốt đi cho mau. Vì nước Ý sắp phải đặt xong chương trình thông quá từ Erythrée đến Somalie trước mùa mưa, đặng tướng Graziani khỏi phải trực tiếp công phạt Harrar.

Coi như sự tự quân của quân A cứ mỗi ngày mỗi kế tiếp, thì từ nay đến trước tháng décembre sẽ có một trận đánh lớn, nếu không có cuộc ngoại giao hòa giải.

TIÊU VƯƠNG SEYOUM ĐÁNH LUI QUÂN Ý

Paris, 17 *nov.* — Các trận đánh cứ kế tiếp nhau. Quân Ý sẽ đánh chạy hai toán A. và vẫn đóng tại Oyaden. Người ta nói rằng quân A hoạt động làm cho quân Ý

(Xem tiếp trang 3 cột 3)

THỜI CUỘC NƯỚC TÀU

ĐỘNG BINH Ở MÀN CHÂU

Bắc kinh, 18 *nov.* — Có tin ở Khâm châu cho hay rằng Mãn châu quốc đã ra lịnh tổng động binh. 13 chiếc tàu hay Nhật và một đoàn xe lửa chở binh khí Nhật đã đến Sơn hải quan. Dọc theo con đường xe lửa Bắc kinh — Phụng thiên người Nhật vẫn kéo quân tới đóng.

VIỆC TỰ TRỊ MIỀN HOA BẮC

Bắc kinh, 18 *nov* — Các tỉnh tự đảng tự trị Hoa bắc đã hợp ở Thiên tân. Các báo nói rằng các tỉnh tự này có ý lập nền tự trị cho Hoa bắc về mặt kinh tế và tài chính.

Tân Đông kinh, 18 *nov.* — bằng Reuter cho hay rằng Tưởng giới Thạch đã nhận cho năm tỉnh Hoa bắc được tự trị về mặt kinh tế tài chính. Còn về mặt chính trị thì cuộc hiệp nhứt của chính phủ Trung hoa vẫn giữ như trước.

NGÔN XÁO CỦA NGƯỜI NHẬT

Bắc-kinh, 18 *nov* — Tướng Doihara cai các việc đặc biệt ở lục quân Quan đông trong khi tiếp chuyện với chủ tỉnh Sát-cáp nhĩ, có nói rằng nếu các cơ quan ở Hoa bắc mà có người cố vấn Nhật giúp, thì cuộc giao hảo người Nhật và Hoa bắc sẽ vẫn còn. Tướng Doihara còn hứa nếu được vậy thì Nhật sẽ không gây sự với Trung hoa và can thiệp vào nội trị.

NÔNG DÂN NỔI LOẠN

Thượng hải, 18 *nov.* — Nông dân ở miền Hoa bắc nổi lên giết loạn. Ở Chang-Tieu chúng đã chiếm đoạt được chính quyền. Cuộc rắc rối giữa Tàu và Nhật một ngày một tăng. Nhà đương cuộc Tàu ở vào (một trường hợp rất khó giải quyết: nếu không chịu để cho Nam Bắc nước Tàu phân chia, thì phải để cho Nhật bản chiếm lấy một phần đất nước nữa.

Tướng Tổng trấn Nguyễn, chủ tịch chính phủ tỉnh Sát cáp nhĩ và tướng Chu-tê-Chun đã cho hết tướng Nhật Do hara để biết chắc rằng có phải nếu miền Hoa bắc tự trị được, thì tướng Doihara có để cho đất đai Trung quốc được yên không?

TỐI HẬU THƯ CỦA NHẬT

Bắc-kinh, 19 *nov* — Hai sư đoàn Nam kinh đã kéo đến phía Bắc Hoa-Chev tại biên giới Kiangsu và Sơn đông. Nếu tin ấy mà thật thì quả Nam kinh cho dự cơ can thiệp vào việc tự trị miền Hoa bắc.

Tướng Nhật Doihara đã đưa tối hậu thư cho nhà đương cuộc Tàu buộc rằng đến trưa thứ tư (20-11) phải trả lời thỏa thuận cuộc tự trị miền Hoa bắc.

TÀU ĐÃ THUẬN Ý

Bắc kinh, 19 *nov* — Chính phủ Trung hoa đã nhận ý bản dự trù một cuộc liên bang cho năm tỉnh Hoa bắc được tự trị về mặt kinh tế và tài chính. Tướng Sun-cho-Yuan chỉ huy binh đội Bắc kinh và Thiên tân sẽ chủ tịch liên bang ấy.

TIỆC TỰ TRỊ MIỀN HOA BẮC

Bắc kinh, 18 *nov* — Các tỉnh tự đảng tự trị Hoa bắc đã hợp ở Thiên tân. Các báo nói rằng các tỉnh tự này có ý lập nền tự trị cho Hoa bắc về mặt kinh tế và tài chính.

Tân Đông kinh, 18 *nov.* — bằng Reuter cho hay rằng Tưởng giới Thạch đã nhận cho năm tỉnh Hoa bắc được tự trị về mặt kinh tế tài chính. Còn về mặt chính trị thì cuộc hiệp nhứt của chính phủ Trung hoa vẫn giữ như trước.

NGÔN XÁO CỦA NGƯỜI NHẬT

Bắc-kinh, 18 *nov* — Tướng Doihara cai các việc đặc biệt ở lục quân Quan đông trong khi tiếp chuyện với chủ tỉnh Sát-cáp nhĩ, có nói rằng nếu các cơ quan ở Hoa bắc mà có người cố vấn Nhật giúp, thì cuộc giao hảo người Nhật và Hoa bắc sẽ vẫn còn. Tướng Doihara còn hứa nếu được vậy thì Nhật sẽ không gây sự với Trung hoa và can thiệp vào nội trị.

NÔNG DÂN NỔI LOẠN

Thượng hải, 18 *nov.* — Nông dân ở miền Hoa bắc nổi lên giết loạn. Ở Chang-Tieu chúng đã chiếm đoạt được chính quyền. Cuộc rắc rối giữa Tàu và Nhật một ngày một tăng. Nhà đương cuộc Tàu ở vào (một trường hợp rất khó giải quyết: nếu không chịu để cho Nam Bắc nước Tàu phân chia, thì phải để cho Nhật bản chiếm lấy một phần đất nước nữa.

Tướng Tổng trấn Nguyễn, chủ tịch chính phủ tỉnh Sát cáp nhĩ và tướng Chu-tê-Chun đã cho hết tướng Nhật Do hara để biết chắc rằng có phải nếu miền Hoa bắc tự trị được, thì tướng Doihara có để cho đất đai Trung quốc được yên không?

TỐI HẬU THƯ CỦA NHẬT

Bắc-kinh, 19 *nov* — Hai sư đoàn Nam kinh đã kéo đến phía Bắc Hoa-Chev tại biên giới Kiangsu và Sơn đông. Nếu tin ấy mà thật thì quả Nam kinh cho dự cơ can thiệp vào việc tự trị miền Hoa bắc.

Tướng Nhật Doihara đã đưa tối hậu thư cho nhà đương cuộc Tàu buộc rằng đến trưa thứ tư (20-11) phải trả lời thỏa thuận cuộc tự trị miền Hoa bắc.

TÀU ĐÃ THUẬN Ý

Bắc kinh, 19 *nov* — Chính phủ Trung hoa đã nhận ý bản dự trù một cuộc liên bang cho năm tỉnh Hoa bắc được tự trị về mặt kinh tế và tài chính. Tướng Sun-cho-Yuan chỉ huy binh đội Bắc kinh và Thiên tân sẽ chủ tịch liên bang ấy.

Sau cuộc rối loạn Ở AI-CẬP

Le Caire 20 Nov. — Trong đám tàn các học sinh bị giết sau những cuộc xô xác với cảnh binh, không có xảy ra sự gì. Trong số 30.000 người đưa đám có các yếu nhân ở Hội-đồng Đại-Học và các lãnh tụ chính đảng.

TẠI ĐẠI-HỘI-ĐỒNG

Ông Lacaze lên thế ông De Lachevrotière tại ghế nghị trưởng

Cử ban trị sự Đại hội đồng kinh tế lý tài Đông dương, như đã đăng tin, thì ông De Lachevrotière trúng cử nghị trưởng. Nhưng cứ theo bức thơ của ông Ardin, Hội trưởng phòng Thương mãi Saigon thì ông De Lachevrotière trúng cử không đúng luật, chỉ là đánh cái «trăng» của ông Perroud mà thôi.

Vì sao? Lần đầu bỏ thăm bàn nghị trưởng, cả thảy 50 thăm: ông Perroud được 25 thăm, ông De Lachevrotière 21, 1 thăm về ông Ardin và 3 thăm trắng. Theo luật, ba thăm trắng ấy không có giá trị, thế là số tuyệt đối quá bán là 24 thăm, đáng lẽ ông Perroud trúng cử. Nhưng ông De Lachevrotière, dầu biết luật ấy, nhưng cứ làm lơ, để bỏ thăm lần nữa. Lần nầy ông được 25 thăm, trúng cử.

8 giờ sáng hôm 19 Novembre, họp phiên Đại hội đồng thì ông Perroud đóng ra dị nghị sự ông De Lachevrotière không đáng trúng. Trong phiên họp nầy hai phái cãi nhau rất ồn ào, rất cục họ De từ chức. Nhưng ông Perroud cũng không ra nữa. Hội đồng bàn chức nghị trưởng khác, thì có một mình ông Lacaze, thương gia ở Saigon, người chính phủ cử ra, ra ứng cử. Ông được 29 thăm chính thức trúng cử.

Một phái bộ Đức sẽ tới Đông dương nghiên cứu cách mua bán lúa gạo

Các nhà xuất-cảng gạo ta và các nhà kỹ nghệ Đức đã thương lượng thỏa thuận cùng nhau để mua bán lúa gạo ta.

Các nhà nhập cảng Đức định phái một nhà chuyên môn sang Đông-dương khảo sát đường đi nước bước.

Ông nầy tên Haller Wilhelm, sanh trưởng tại Hambourg, ông qua ở đây 6 tháng.

Hiện nay quan Tổng lãnh sự Pháp ở Hambourg đã đưa giấy thông hành cho ông ta sửa soạn xuống tàu tại bến Marseille lên đường sang ta hồm 20 Octobre.

Viên đội lạm quyền trong dịp đạc điền

(Giam đánh điền hộ và bắt phạt)

Đã có trát quan sức cho hương lý và điền hộ đến ngày 14-11-35 có quan hội đồng về lập tạm bộ tại làng Vạn lộc tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh (Quảng ngãi), đến ngày 22-11-35 thì hội đồng sẽ bế mạc. Nhân nhịp đó viên đội lính tập trú đồn Cầu cháy (Bình sơn) hiệp dự hội đồng lập tạm bộ tại làng Vạn lộc (Sơn tịnh), chiều ngày 5-11-35, có trát riêng cho hương lý làng Vạn lộc bảo sức cho điền hộ cả tai chủ nghiệp chủ đến khai số ruộng, đặng lập thành bản tạm bộ để kịp ngày 10-11-35, phải đòn sẽ đến thâu bản tạm bộ ấy.

Hương lý Vạn lộc, tiếp được trát quan đội (mấy tiếng «quan» trong nầy là theo lời làng hốt), liền kêu tất cả điền hộ đến nhà hội làng khai, điền hộ có đến khai.

Không rõ hương lý có dụng ý gì, chiều ngày 6-11-35 làm tờ trình rằng: «Trong làng có tên Nguyễn Vọng, Lâm Khuy, Trịnh Mới, Nguyễn Bình, Phan Nên Nguyễn Minh và mấy người nữa, không chịu khai». Cho tên hương kiểm cầm tờ đến làng Phước lộc trình với quan đội.

Chiều ngày 7-11-35, thấy quan đội cùng 2 người lính khố xanh đến làng Vạn lộc, hương lý mời đến nhà tên Lâm hữu Cơ ở ngoài, lo cơm rượu khoản đãi. Quan đội truyền cho làng bắt mấy người điền hộ không chịu khai mà hương lý phụng trình trên, đến giam tại nhà hội làng một đêm. Sáng ngày 8-11-35 cho đòi cả bọn bị giam ấy vào nhà Lâm hữu Cơ hầu quan đội. Quan đội la quở tưng bừng, có tên Nguyễn Vọng và Lâm khuy bị quan đánh tai và đá mũi dày vào mình, có đến hơn tìm! Tội nghiệp cho dân quê, thấy quan la đánh, nhứt là quan võ, thì gầm đầu ra chịu không giám thưa lại lấy nữa lời! Đánh xong, quan đội bắt mấy người ấy phải chịu phạt làm một cái nhà trại trước nhà hội làng, để cho có chỗ rộng rãi hội đồng về làm việc. Bọn ấy phải chạy mượn tranh tre để làm cho yên xong. Chiều hôm ấy thì quan đội và 2 người lính đi đến làng khác. Đến ngày 14-11-35 thấy có quan hầu và 2 viên thư ký về làng Vạn lộc. Ấy tờ điền bộ khai; hôm nay không có thấy đội lính theo dự mà điền bộ khai vẫn được để đăng, chớ không xảy ra sự khó để bắt bẻ như mấy làng đã bị khai trước.

Làng Vạn lộc mà có chuyện đội lính đánh giam điền bộ nầy, có hề nói: Lý trưởng đương thời Lê Vinh, có hao cho một người ở Hộ đức (không rõ tên) ra ở tại nhà lý Vinh nhận khai thuê cho điền bộ lấy tiền (bản tờ giấy khai hiểu chữ in là 2 xu và công khai 2 xu), có lẽ mấy người bị lý Vinh trình đó là không hằng lòng thuê người kia khai bộ, nên lý oanh hiềm. Còn về sự đội lính tạm quyền đánh đập điền bộ, thì ở đầu họ cũng đã cái thể đoạn ấy ra, chớ không nhằng ở làng Vạn lộc nầy.

Nghe những lời đồn ta thêm về việc lính dự đạc điền, đã thấu đến tai quan Công sứ, gần đây đã có lịnh cấm triệt đội lính ấy về đồn, không được đi dự đạc điền nữa, chỉ có quan Mới đầu thỉnh thoảng đi về các làng có hội đồng lập tạm bộ để kiểm sát thôi.

Có vậy dân mới bớt sự hãi và bớt tiếng than van.

D. Â.

Kỳ nầy vì nhiều bài, nên tạm gác tiểu thuyết «NƯ KHÔNG» một kỳ.

CHUYỆN ĐỜI

Còn người mình thì sao?

Thế giới trong lúc khẩng hoảng xô lẫn thêm lắm chuyện thi thố! Thì ở Đông-Phi ngọn lửa chiến tranh đương bùng bột, quân Ý với quân A tương chém giết nhau, mỗi ngày mất thêm số người chết. Lại gần đây ở Ai cập đến chúng cũng nổi giếy phản đối chính trị người Anh, cảnh sát với học sinh không ngày nào là không xô xát, lên lên chính phủ lại bắn vào đám biểu tình. Làm cho đếp cái con lợn mập là nhà Tây kia lần nay vẫn nằm ỳ ra để cho thu hồ anh Nhật lôi nọ xẻ thịt phân thây; nay cũng phản kháng, mà bắt đầu phản kháng bằng một cuộc tẩy kinh!, suýt nữa phải chết cả đám tại hội nghị quốc dân đảng bên Ier novembre. Nhân bàn việc thế giới có người (như ông Khách quan ở báo nầy là một) cho rằng phong trào bài Nhật ở Trung-hoa, bài Anh ở Ai cập, đều là chịu ảnh hưởng của cuộc chiến tranh ở Đông-Phi cả. Họ nói có lý lắm: một nước mà nước Ý cho là mọi rợ, còn những tập tục hủ lậu, những chế độ đã man, đáng lẽ ngày nay một dân tộc văn minh như dân tộc Ý muốn đem ngọn đuốc văn minh qua khai hóa, thì có một một tân dương, mở cửa cho họ vào, giao cả công việc đổi một đổi ngoại cho họ, rồi người nào làm việc gì có lãnh bạc cấp sổ việc lấy, không phải là khác ru sao? Thế mà cái dân «đã man» như dân A lại không muốn nhận cái khác ấy, lại còn tiếu mình chết kể trăm kể ngàn để giữ lấy cái tự do. Dân A mà còn được thế thì cái anh dân Tây kia tưởng là một dân tộc văn minh đã cả ở A-đông, lẽ đâu có ngồi mà để cho nhà Nhật xẻ cái ngọn «bá đạo» phi muốn đập đầu khổ ở chi cũng được sao? Dân Tàu trông gương dân A mà tỉnh thay, bỗng bắt thình lình mà mới có cái lòng công phẫn gây nên cuộc đụng sát ở Nam-kinh.

Nói nghe có lý lắm, khiến ta suy nghĩ mà không thể không ngậm ngùi được....

Lê-quang-Đẩu

CẤM NHƠN DÂN KHÔNG ĐƯỢC BẬN ĐỒ SẮC PHỤC VÀ ĐỜN CA

Nhân lễ tang đức Khôn nguyên Xương Minh Thái hoàng Thái hậu, trong thành các phường đã có đánh mõ rao cấm nhân dân không được mặc đồ sắc phục và đờn ca hát xướng.

Chưa rõ lệnh cấm nầy kỳ hạn lâu mau.

Vấn đề «rượu» ra giữa Hội-đồng kinh tế lý tài

Về vấn đề «rượu» số báo trước có thuật lời quan Toàn-quyền Robin hứa với đoàn đại-biểu dân viện Bắc-kỳ rằng ngài không muốn cho các quan chức bắt các làng mua rượu theo số dân đinh; dùng cách gì mặc lòng, bắt ép dân mua rượu ngài sẽ nghiêm trị...

Nay vấn đề rượu đem bàn giữa Hội-đồng (20-21-11-35), các quan nghị Tây Nam cãi nhau. Quan phó Toàn-quyền Châtel cũng nói: không thể lấy một thứ thuế chính ngạch nào mà thay cho thuế ngoại ngạch được... Thế là đều tính câu vô nghĩa lý «gán thuế rượu vào đinh điền» của quan nghị nào đó, chánh phủ không khi nào nghe theo và làm theo, mà cái lối «ép dân mua rượu» của các quan hành chánh chánh phủ cũng không muốn, đều ấy nhân dân có lòng mừng. Nhưng rất cục ngạch thuế rượu về năm 1936 là 3.800.000$ (ba triệu tám mươi vạn đồng). Hội-đồng cũng quyết y!

Dầu sao, thuế rượu thì các lò rượu vẫn uống rượu nấu rượu gánh chịu lấy, còn có lẽ hơn là ép người không uống rượu phải trả tiền cho kẻ khác.

SỬA LẠI NGHỊ ĐỊNH CẤP HỌC BỔNG CHO HỌC SINH

Nghị định cấp học bổng cho học sinh người Nam kỳ ngày 12 Décembre 1933, nay quan Toàn quyền đã sửa lại do nghị định ngày 9 Nov. vừa rồi.

Theo sự sửa đổi nầy thì học sinh ở lớp sơ đẳng, hoặc học sinh nhà quê theo học tại ban sơ học các trường Sơ học Pháp-Việt kiêm bị hay tại lớp sơ đẳng ban sơ học mà thông minh đều có thể đưa đơn xin được.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ phát hành lần thứ nhất

XỔ SỐ HÔM TẾT (22 Janvier 1936)

600 000 vé 1 đồng

60 phần trăm chia cho các số trúng

1 vé trúng	60.000$
1 vé trúng	30.000.
1 vé trúng	15.000.
6 vé trúng	5.000.
12 vé trúng	1.000.
60 vé trúng	400.
120 vé trúng	80.
600 vé trúng	40.
4.800 vé trúng	20.

10 vé không trúng kỳ xổ ngày 22 Janvier 1936 sẽ đổi lại được một vé mới của kỳ xổ số 6 Mai 1936

NÊN ĐỂ Ý !

Ở TRUNG-KỲ, đến 4 giờ chiều ngày 20 tháng giêng tây năm 1936 thì các sở kho bạc thôi không bán vé nữa.

Lễ khánh thành đoạn đường Phú hải — Mùi-né (Bình-thuận)

Con đường này mở làm đã lâu, nay mới hoàn thành, nên làm lễ khánh thành vào đêm 14-11-35.

Trước kia quan địa phương thấy con đường Phú hải—Mũi né rất cần cho nhân dân ở các làng thuộc miền duyên hải, như Thiện-Khánh, Khánh-thiện, Thạch-long, Long-sơn v. v., bèn mở ra cuộc lạc quyên để lấy tiền làm con đường ấy. Vì sự ích lợi chung, những nhà hảo tâm cùng nhau kẻ ít người nhiều, quyên một số tiền khá to. Rồi đó công cuộc khởi dân thực hành. Về xây đắp đường này, nói cho thực tình thì riêng 3 tổng Đức-thắng, Thắng-an, Lại-an cũng tốn nhiều mồi hôi nước mắt, kéo dài mấy năm, khi làm, có khi đình lại, nên đường chưa xong. Năm nay quan sức lấy công ích tổng Thắng-an để làm vào con đường đó, mà vẫn chưa thành, nên phải mượn luôn mấy ngày xâu lai niên 1936), nhân dân có lời than phiền.

Nay đoạn đường đã tạm xong (dài vào độ 5 cây số, từ nhà hàng Ngọc-Lâm ra đến bãi biển, nhưng có 1 khoảng chưa rải đá), có cuộc khánh thành rất long trọng. Hai bên đường có cắm cờ, có huê môn tốt đẹp, tô điểm cho cái cảnh rừng xanh, đồng cát, sóng biển đã chóm, xem rất rực rỡ. Tới dự đã các quan tây nam, quan thân trong hạt cùng các thầy làm việc các sở, các bà, các cô đều tựu đến đông đủ, nơi cái nhà tạm có kết lá chương hoa xem rất huê mỹ, có mấy chục chiếc ô tô đậu hai dãy dài. Tiếng pháo nổ liên thanh, có kèn tây, nhạc tàu, nhạc ta, nhạc hời, nhạc mọi, lại thêm cuộc đốt pháo, múa lân, hát bội, đơn cải lương, thôi đủ các trò vui. Trong tiếng vui ấy lại xen tiếng roi của mấy bác lính đánh người đi coi trót trót. Cảnh náo nhiệt hôm nay nào động một phương trời, khác hẳn với bao nhiêu đêm trước, ai nghe tiếng sóng vỗ ầm ầm, tiếng trăng kêu sương, xung quanh hai tập lều tranh đứng trơ trọi nhìn với tiếng than phiền của dân xâu.

Xong các cuộc vui thì đến cuộc sơn banh, không rõ các quan và các bà, các cô, trước khi nâng cốc rượu để làm lễ khánh thành này, có nhớ đến bao nhiêu kẻ đã nào mồi hôi nước mắt góp công vào cuộc kiến tạo con đường mới tốt đẹp này không? *L. H.*

SÁCH TẶNG

Quan Kiểm-sát Thương-chánh Đông-dương, M. Jean, vừa rồi có soạn và xuất bản quyển « *Précis de la réglementation des marchés en Indochine* » nói rõ các công việc làm khế-ước bán hoặc mua các thứ hải-động sản rất có ích.

Tác-giả có gởi tặng Bản-báo 1 quyển in giấy tốt, dày trên 200 trang; giá bán 4$65.

Vậy xin có lời cảm ơn tác giả và giới thiệu cùng độc-giả. *L. B.*

Hội chợ Nam-định

Ngày 16 Novembre, hội chợ Nam định đã mở kỳ thứ chín. Quan Toàn quyền và quan Thống sứ có về dự lễ khai mạc.

Quan phó Đốc lý Vedreune là trưởng ban tổ chức, có đọc bài diễn văn tỏ lời cảm ơn quan Toàn quyền và quan Thống sứ đến làm chủ lễ khai mạc này, và kể lại lịch sử hội chợ từ lúc mới mở vào năm 1923 đến nay có tấn tới.

Quan Toàn quyền có gắn huy chương cho nhiều người có công chấn hưng công nghệ.

Cốt tìm...

Những nhà đại-lý có thể chuyên chủ về các hàng của nhà VIỄN-ĐỆ thôi. Vì nhà Viễn-Đệ nay thêm một nhánh hàng VéDé gồm lắm món thiết dụng, toàn bán kể số bạc nghìn, bạc vạn, hàng lại tốt mà giá thật rẻ.

Một nhà buôn đã bán nhiều món rồi, hay đã làm đại-lý cho nhiều hiệu rồi, tất không thể nào chăm lo cho hàng hóa chúng tôi thấu đáo được.

Nhận làm đại-lý hàng Védé phải cốt chứa sẵn một số hàng cho đủ bán về mỗi hạt. Hàng nhận lớp đầu chỉ trả trước 60% thôi.

Ai định làm ăn chắc chắn và to tát thời nên hỏi thể lệ đại-lý hàng Védé mới rõ là quyền lợi nhà đại-lý hàng VéDé cũng chắc chắn và to tát lắm.

Hiệu VIỄN-ĐỆ

Ở Bến-Ngự HUE

Giây nói: 87

Công cuộc mở mang to lớn

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** HANOI muốn mở mang nghề thuốc nam cho được to lớn, vậy muốn đặt Đại-lý và Chi-Điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện trong xứ Đông-Pháp để bán các thứ thuốc **Cao, Đơn, Hoàn, Tán** của nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** chế ra, hoặc ăn lương **cao**, hoặc ăn **Hoa-Hồng nhiều**, ai muốn làm, xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 46, rue des Paniers, **HANOI** mà thương lượng. Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** HANOI có bán thứ thuốc **CAI NHA PHIÊN**, cứ 100 viên giá bán 0$70, cai công 3 ngày là nhà hết được, không vật vã, không buồn bực, không khóc mét, vẫn ăn uống, làm việc như thường.

Có bán tại Phòng hàng Thanhhóa, Phòng cụ NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 36, phố Khách, Vinh, Vinh Tường Huế, Phòng hàng Quảngnam, Trần Cảnh Quảng-ngãi, Lê văn Hưng Phan-thiết, Hồng hưng Nhatrang, Thanh-Thanh, 120 rue de Sommes Saigon, Hồng Tân dược phòng, và Nguyễn bá Hằng Sơn Tây, và nhà đại lý NAM-THIÊN-ĐƯỜNG khắp các tỉnh xứ Đông Pháp.

HỌC THUẬT

VẤN ĐỀ CHÂN LÝ

PHAN-VĂN-HUM

(*Tiếp theo và hết*)

Trên kia là lời dịch cái giới thuyết chân lý, trong *Triết Học Từ Điển* của Phàn Bình Thanh.

Tôi không dịch những cái giới thuyết khác, ở trong các bộ tự điển, từ điển chữ Pháp, vì tôi nghĩ những bộ nầy dễ có, và những ai học chữ Pháp, người ta không cần phải đọc văn dịch lủng tủng mà còn e sai sót của tôi.

Các học thuyết với vấn đề chân lý

Dưới đây tôi xin lược thuật lại những luận đề thuộc vấn đề chân lý, của ông giáo André Lalande đã ra cho học trò ban cử nhân triết học, ở trường Đại học Paris, năm 1931-1932.

Ông Lalande, tác giả bộ Triết học từ điển Pháp trứ danh, nói rằng vấn đề chân lý có hai mặt.

Một mặt là sự định nghĩa cho chân lý. Một mặt là sự tìm «chuẩn đích» cho chân lý (critérium de la vérité).

Về lý thuyết thì phân biệt như thế. Mà trong thật tế, không ai phân biệt và cũng khó phân biệt lắm.

Vậy luận đề chép lại dưới đây không phân biệt, mà vẫn xem hai mặt nói trên kia làm một của vấn đề chân lý.

1· — *Chân lý, ảnh của hiện thật* (vérité, en tant que copie de la réalité).

2· — *Chân lý là sự hiển nhiên* (évidence).

Thuyết của Descartes.

3· — *Chân lý là sự tư tưởng thỏa đáng với khách quan* (Adéquation des idées à l'objet).

Thuyết của Spinoza.

4· — *Chân lý là sự đồng nhất* (indentité).

Thuyết của Leibniz.

5·— *Chân lý là sự phù hợp với pháp tắc của lý trí* (La vérité en conformité aux lois de l'esprit).

Thuyết của Kant.

6· — *Chân lý theo thật dụng chủ nghĩa* (pragmatisme).

Thuyết của W. James, của Schiller, của Dewey.

7. — *Nói về sự lầm* (l'erreur).

Thuyết của Brochard.

. . .

Lược thuật các luận đề như trên, tôi muốn lược thuật luôn những bài giảng của những người học trò năm ấy đã giảng, có ông Lalande chỉ dẫn.

Song le, học trò dở khi xưa, lại bây giờ bận quá, không ngồi tra cứu kỹ càng được, tôi không dám thuật lại, sợ e sai lầm mất ý nghĩa của người ta.

Vả tôi chẩu ông Lalande, tuy tuổi đã già lắm rồi, mà còn mạnh khoẻ, thì thế nào ông cũng sẽ thảo xong quyển luận lý, mà trong ấy có vấn đề chân lý.

Cương mục quyển luận lý nầy ông đã thảo xong hết và kỹ càng rồi. Ông đã có cho đăng vào báo *Revue de l'Enseignement Secondaire des Jeunes filles* (Delalain xuất bản) năm 1930-1931-1932-1933. Có đầu ông đề mà chỉ dạy cho học trò, không nói rằng đó là cương mục của một quyển sách.

. . .

Trước khi dứt cái bài nầy, tôi còn xin thêm ít lời, bổ cứu những luận đề của ông Lalande.

Tôi muốn thêm lời nói về vấn đề chân lý trong học thuyết của K. Marx.

Theo học thuyết của Marx, thì bàn cải về chân lý, cùng về những vấn đề siêu hình gì khác, là chuyện ngồi rỗi luống công.

Trong một cái luận thuyết về Ludwig Feuerbach, để phản đối cái duy vật chủ nghĩa chưa quả quyết của nhà triết học nầy, K. Marx có nói : «Bấy lâu các nhà triết học cứ cắt nghĩa thế giới như thế nầy, như thế nọ, bây giờ ta hãy nói chuyện đổi nó đi».

F. Engels, bạn tâm phúc và đồng chí của Marx, đã bổ cứu cho Marx, thì phản đối cái thuyết «bất khả tư nghị» (l'inconnaissable) của Kant, mà rằng : «Bao giờ dùng phép hóa học mà phân tích ra, rồi dùng

(*Xem tiếp trang 3 cột 2*)

Một tôi diễn thuyết tại hội Quảng-trị

Tối chúa nhựt, 24 novembre, tại hội quán hội Quảng-trị bác sĩ bào chế Vergnoux tại y viện Huế diễn thuyết về «lịch sử một vài chất thực vật thường dùng» (Histoire de quelques produits végétaux usuels) Chủ tịch buổi diễn thuyết nầy là nguyên soái Frech.

Vì trời mưa nên người đi xem ít hơn các cuộc diễn thuyết trước. Đúng 9 giờ ông Nghị, phó hội trưởng hội Quảng-trị ra cảm ơn nguyên soái Frech và giới thiệu diễn giả. Đoạn, bác sĩ Vergnoux khởi sự diễn thuyết trong lối 40 phút nói về lịch sử các thứ dương, bông vải, thuốc hút, cam, cây olivier, và khoai tây. Phần nhiều diễn giả chỉ kể chuyện ở Âu tây, chỉ khi nói đến cam có kể đến cam Xã đoài tỉnh Nghệ tân... Diễn giả có đem theo một miếng gỗ olivier để người dự thính coi cho biết.

Cuối bài diễn giả kết luận rằng phần nhiều cái công phát minh sự dùng nhiều chất thảo mộc là nhờ người nước Pháp và nhứt là các đồng nghiệp bào chế sư của bác sĩ. Vì dụ như ông Parmentier người truyền bá sự trồng và dùng cả khoai tây, là một nhà bào chế ngạch nhà binh như diễn giả.

Hết bài diễn thuyết, nguyên soái Frech có tỏ lời cảm ơn ông Vergnoux.

P. V.

T. B. — Tấm gỗ Olivier của diễn giả chuyền tự tay nầy đến tay khác coi mà đến khi xong cuộc diễn thuyết, diễn giả hỏi thì nó biến đi đâu mất ! Vật xin chỉ là một khúc gỗ nhỏ, chẳng có gì lạ, nhưng là vật kỷ niệm mấy năm của diễn giả, nên mất đi rất ngặt. Vậy ngài nào có khuấy chơi lấy bỏ tài thì xin mau mau trả lại (gởi nội Quảng trị), kẻo cả thành giả đến mang tiếng không tốt.

THUỐC SÁU AN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOÀI QUẢNG-TRỊ

Giá 0$10

Rất thần hiệu

TIN THÊM VỀ BÀI

Lại một tân gia đình thảm kịch

(Bốn con chưa phải là vợ)

Cách đây sáu tháng trong báo T. D. từ số 794 ra ngày 18 Mai đến số 796 ra ngày 29 Mai có bài nói về việc bà tham Phan văn Ân bị chồng ngoại tình với cô giáo Xuân-Lan mà phụ bạc, rồi bà kiện tại tòa án Tourane để xin ly dị v. v...

Bữa 16 Mai Tòa án đã xử cho hai bên biệt cư (séparation de corps) và chồng bà mỗi tháng phải cấp cho bà 60$, bốn đứa con thì giao cho bà lãnh nuôi.

Theo bản án ấy tức là tòa không cho ly dị, mà để hai bên biệt cư trong một thời kỳ đặng có hy vọng tái hợp lại. Và trong thời kỳ ấy bà Phan-thị-Viện (tên người vợ) vẫn là vợ M. Phan-văn-Ân trước pháp luật.

Sau vụ kiện nầy, ông Tham Ân đổi ra Quảng trị, cô giáo Xuân-lan sau lúc nghỉ hè, đổi ra dạy tại trường con tây ở Huế ; bà tham Ân cũng ở Huế vẫn cặm cụi với đoàn con khi cơm khi thuốc.

Bà tham Ân tưởng thế là tạm yên, miễn là bà ngăn được mối ngoại tình của chồng bà và cô giáo-thì tự nhiên cái ma lực vô hình của cuộc kỳ vãng trong mấy năm tình nghĩa sẽ đem về cho bà cái ông chồng sau một lúc say sưa...

Không ngờ, ngày 10 sept. ông tham Ân lại làm phép cưới cô Xuân lan tại Quảng-trị ! (cưới tại Đệ nhứt phường Quảng trị do tri bộ Đào Chánh chứng tri.)

Bà tham Ân được biết cái tin sét đánh ấy, ngày 21 septembre bèn tìm đến nhà cô Xuân-lan ở ngã đường Gia hội, Huế, để biết cho đích xác. Bà gặp cô giáo Lan, cô cho hay rằng cô tức là Mme Phan văn Ân. Hai bên lại có lời qua tiếng lại, rồi cô Xuân-lan khiến người nhà đuổi bà ra.

Nguyên từ khi cô X. L. đổi ra giạy ở Huế ông tham Ân ở Quảng trị cứ mỗi chiều thứ bảy là vô thăm. Bữa 21 sept. ấy cũng nhằm một bữa thứ bảy, nên khi bà tham ở nhà cô X. L. ra đến cửa thì xe ông tham ở Quảng trị vào cũng vừa đậu trước cửa.

Ngọn lửa dương cháy lăn, ông tham không để gáo nước, lại cho thêm một gáo dầu. Ông nói : « Hiện nay tôi không có người vợ nào khác hơn là cô giáo Xuân-lan. Nhà nầy là nhà của vợ chồng tôi. Tôi không nhìn nhận người nào nữa. Đi ra khỏi ngay ! »

Bà tham lúc bấy giờ chưa chịu đi hẳn, thì ông tham cho kêu lý trưởng sở tại (phường Đệ lục) và một người lính bô lít. Ông tham trình tờ giấy hôn thú làm tại Quảng trị cho hai người kia coi rồi bảo đuổi bà tham ra khỏi cửa.

Bữa tối ấy gần con đường Gia hội, tại chỗ nhà cô giáo Lan, người ta nghe tiếng ồn ào nên kéo đến xem đông lắm. Thật là một bữa không có gì làm vinh diệu cho ông tham Ân và cô Xuân lan, vì hình như bà tham Ân đã thổ lộ những chuyện uất ức trong làng cho ai cũng nghe biết.

(*Xem tiếp qua trang 3 cột 1*)

TRƯỜNG THƯƠNG-MẠI THIỆT-HÀNH Ở ĐÀ-NẴNG

Chương trình dạy :

1·) Toán Đại (Comptabilité) 4 tháng, mỗi tháng 1$00.

2·) Đánh máy chữ để mười ngón tay. (Dactylographie) 4 tháng, mỗi tháng 1$00.

3·) Viết chữ tắt (Sténographie) 4 tháng, mỗi tháng 1$00.

Ai học hai môn thì trả mỗi tháng 1$00.

Tiền học trả trước tuần tuần.

Học sinh Nam, Nữ, thi đậu, thì bổn trường phát bằng cấp.

Hiện nay bổn trường có 35 nam học sinh, 5 nữ học sinh Pháp, và 1 nữ học sinh ta. Có 17 trẻ học cả hai môn (Toán Đại và Đánh máy).

Đơn xin học, theo lệ nhà nước, cũng sẽ gởi cho chủ trường :

M. Paul NGUYỄN VĂN CHẤT

« Tốt nghiệp trường Cao-Đẳng Đông-Pháp »

Directeur de l'Ecole Pratique de Commerce à TOURANE

PILULES TRITONIC

Thuốc hoàn chuyên-trị bệnh thiếu huyết và bồi bổ sức lực

Rất cần cho :

Đàn-bà ở cữ dậy.

Con gái bị huyết-bạch,

Đàn ông liệt-dương.

Những người đau cúm, đau sốt rét mới khỏi.

— Rất công-hiệu —

Một chai 0$80

PHARMACIE **PHAM-DOAN-DIEM** TOURANE

Đàn bà đau bụng máu, kinh huyết không đều, nên không thai nghén

NGUYÊN-NHƠN VỀ NỘI THƯƠNG KINH HUYẾT

Nên điều trị bằng thuốc { N° 87. — BẠCH-PHỤNG-ĐIỀU-KINH-HOÀN / N° 7. — SONG-LIỆU-ĐIỀU-KINH-BẠCH-ĐẠI-HOÀN

A — Kinh kỳ một tháng rưởi hai tháng có một lần là bởi tử cung lạnh và đồng những đàm độc nhiều, nên khi giao cấu Dương-tinh xạ vào bị tử cung lạnh và đàm độc ngăn trở Âm-tinh, nên Âm-tinh không thừa tiếp Dương-tinh, làm cho Dương-tinh phải rời ra không đậu thai.

B — Kinh kỳ một tháng có hai lần, hay có sụt 5-7 ngày là tại kinh huyết hư nhiệt, trong tử cung nóng, nên khi giao cấu Dương-tinh xạ vào tử cung mà tử cung không nở, nên Âm-tinh không thi hóa mà không thai nghén.

C — Hoặc bởi khí huyết suy kém hai sợi giây chằng yếu. Tử cung yếu, người đờn bà xuân tình không động, ít ưa sự tình dục, mỗi lần giao cấu không mảng nguyện, Tử cung không nở, Dương-tinh xạ vào dồi trợt ở ngoài, thành ra không thai nghén.

Bởi ba cớ kể trên làm cho kinh huyết khong điều, khi trồi, khi sụt, thang có tháng không, đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, ăn ngủ ít, nhứt đầu chóng mặt, đờ đượi ngơ ngẩn làm biếng, trong mình bần thần mệt nhọc, gương mặt xanh xao, hoặc có hoành đen xanh con mắt, hoặc có huyết trắng đục đục mà lỏng, hãy trường phục SONG LIỆU ĐIỀU KINH BẠCH ĐẠI HOÀN N. 7 là thuốc đại bổ huyết, các bịnh đều hết, kinh nguyệt đặng điều và có thai nghén, người bình thường không bịnh cũng nên dùng đặng cho bồi bổ sức lực.

Hoặc có người khi gần tới đường kinh hay đau bụng, nay là đương có đường kinh mà đau bụng, huyết điều ra ít, uống 1 chai BẠCH PHỤNG ĐIỀU KINH HOÀN hết đau bụng, huyết điều ra nhiều và sửa đường kinh, khi hết đường kinh rồi, trường phục trở lại SONG LIỆU ĐIỀU KINH BẠCH ĐẠI HOÀN, cứ mỗi kỳ thấy kinh đến uống một chai BẠCH PHỤNG, uống như vậy trong 3 kỳ, chứng đau bụng hết, kinh nguyệt điều và có thai nghén.

Hoặc có người thường thường trong bụng có cục máu xấu trừng lên trừng xuống, bò qua bò lại, đau bụng dữ dội lòng tức nơi ngực lâu năm chầy tháng mà không hết, cứ ít bữa hết, ít bữa đau, bịnh vào gầy ốm, trường phục BẠCH PHỤNG ĐIỀU KINH HOÀN cục máu tiêu hết, đau bụng hết đứt, kinh nguyệt điều, có thai nghén.

Thuốc Song liệu điều kinh Bạch đại hoàn và Bạch phụng điều kinh hoàn (mỗi hộp 5 hoàn), giá 0$80.

Kẻ quí ngài có mua thuốc, hãy nhìn cho kỹ thuốc của Y-sĩ VÕ-VĂN-VÂN THUĐẬUMỘT chế ra, hiệu chẳng nhỏ cho đến mất khỏi lầm lộn những tờ này bằng tốt mà mà lợi.

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN — THUĐẬUMỘT

CHI CUỘC : Saigon, Quinhon, Tourane, Haiphong, Nam-Quan-LƯỠNG, Thông Đại lý HUẾ, rue Paul Bert.

https://tieulun.hopto.org

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

Sức Khoẻ Của Trẻ Con
Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Gia-đình thảm-kịch

(*Tiếp theo trang 2*)

Rồi chuyện ym. Im cho đến cái tin cô Xuân lan thọ thai đã dồn ôn một độ nọ, vì cô vẫn đi giạy, vẫn như thường.

Thình lình nghe nói cô giáo Lan đẻ! Ma quả thật ngày 24 octobre cô đã sinh hạ một đứa con trai tại nhà thương Huế. Ngày 7 novembre đã làm tờ khai sinh cho đứa bé. Người đứng khai là docteur Le Moine, giám đốc nhà thương Huế; có lý trưởng Lê-Tánh và trị bộ Nguyễn-văn-Mẫn, đệ Bát phường, ký tên, áp dấu triện. Trong tờ khai đứa bé đặt tên là Phan-văn-Ái, cha là Ph. v. Ân, mẹ bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan vợ chính (femme de le, rang) của Phan văn Ân.

Sau khi biết cái tin nầy bà tham Ân đã cho trạng sư của bà là Me Dunezat hay và đã đầu đơn kiện lại chồng ngoại tình và bỏ vợ cưới vợ khác.

Kết quả về vụ nầy thì chưa biết tòa sẽ xử ra sao, nhưng theo dư luận phần đông thì trong sự cưới cô Xuân-lan và có tờ giấy khai sanh của Phan-văn-Ái, đã chứng cho các sự phụ bạc và nhẫn tâm của ông tham đối với người vợ chính đã 4 con, mà bài báo trước đã nói. Chúng ta chỉ chờ xem tòa nghĩ xử thế nào.

Thiên-Lý-Nhi

T. B. — *Tiện đây tôi xin trả lời cho ông Kiêm liên bên báo Công luận*

Bài « LẠI MỘT TẤN GIA ĐÌNH THẢM KỊCH» của tôi đăng *Tiếng-dân* xong, tôi vẫn chờ các nhân vật kể ra trong tấn kịch ấy trả lời. Nhưng vẫn không thấy. Họ đều nhận các việc kể trên là đúng cả chăng? Hay họ khinh rẻ dư luận? Tôi không muốn đoán làm chi. Một đều chắc chắn là sau khi tôi đã dở màn vụ nầy ra thì có nhiều bạn đồng nghiệp khác, như là các đồng nghiệp ở Thần kinh, cũng kế tiếp nói vào, và đều đồng ý với tôi mà nhận rằng ông tham Ân và cô giáo Xuân-lan phải chịu trách nhiệm về cái dư luận không tốt mà họ đã gây nên.

Sau đó hai tháng tôi lại được đọc trên mặt báo *Công luận* số 6.870 ra ngày 29 juillet một bài của ông Kiêm liên nào đó biện hộ cho cô Xuân lan và ông tham Ân, mà cho rằng bài của tôi là có ý thiên vị về tôi «dụng tâm xoi bói...»

Nhưng muốn chứng cho thiên vị của tôi, ông Kiêm liên chỉ kể vài chỗ *sơ suất* trong bài tôi, như là nói có X. L. có tòng sự tại Hàtinh mà thực thì không, trên xe hơi ông tham chở cô giáo đi, có những ý nữa mà tôi không kể v.v... Các đều ấy dầu có sơ ý sai, thường cũng chỉ là tiểu tiết. Vì vậy mà tôi không cần trả lời.

Nhưng cuối bài ông Kiêm liên có câu nầy tôi không thể bỏ qua được:

«Cô Xuân lan và cậu Ân, chỉ quen biết nhau như trăm nghìn người khác quen biết nhau. Bởi quen rồi chuyện, trò rồi lại tới, lẽ rất thường tình trong sự giao thiệp. Người ta quyết nhiên không có gì quanh co khuất khúc đáng cho ông Thiên lý Nhi nói bậy».

Câu nói cải lẽ vu vơ vô bằng của ông Kiêm liên thì ngày nay tôi xin lấy bằng cớ rõ ràng mà trả lời lại:

Cuộc giao thiệp qua lại của ông tham Ân và cô giáo Lan không thể xem là thường như trăm ngàn cuộc giao thiệp khác, vì ông tham Ân giao thiệp với cô giáo Lan là cốt để một ngày kia cưới cô làm vợ. Việc ấy ngày nay đã thành sự dĩ nhiên rồi. Còn nói hai đường *tuyệt nhiên* không có đều gì quanh co khuất khúc thì sao cưới nhau không đầy một tháng rưỡi mà cô Xuân Lan đã đẻ con (cưới ngày 10 sept., đẻ ngày 24 octobre)? Vậy cái sự thật đó đã trả lời lại ông Kiêm liên.

Bài ông Kim Liên còn một mối hại lớn nữa: có lẽ vì ông muốn bênh vực danh dự của một người bạn, mà đã nói một câu có thể làm trở ngại cho bước đường của phái phụ nữ tân tiến. Phụ nữ ta ngày nay mới bắt đầu đưa mình vào con đường giao tế, qua lại thân mật với phái đàn ông, thật là một việc rất mới lạ trong xã hội ngoạn cổ thủ cựu của ta. Tuy rằng đã không thiếu gì cặp thanh niên lợi dụng hai chữ «giao thiệp» mà đạt đến chỗ tình dục, nhưng ta không thể nhân đó mà hạ một câu, cho rằng toàn cả cuộc giao thiệp giữa thanh niên nam nữ là sẽ có kết quả như chuyện tham Ân và giáo Lan được. Vậy ngày nay chân tướng câu chuyện «Ân và Xuân lan» đã rõ rệt, trước mắt mọi người, tôi xin để riêng nó ra mà đừng lẫn lộn với các cuộc giao thiệp chính đáng khác.

T. L. N.

Vấn đề chân-lý

(*Tiếp theo trang 2*)

phép hóa học mà hiệp lại thành được một cái màu gì, như màu xanh chẳng hạn, thì là đã nắm được «vật tự thân» (la chose en soi, le noumène), của màu đó». Có gì đâu mà rằng bất khả tư nghị. Chỉ trình độ tấn hóa chưa tới chỗ nào đó, thì có sự ta không hiểu được. Mà hễ qua đến trình độ đó thì rồi ta lại biết được.

Vậy thì trong marxisme vấn đề chân lý là vấn đề cách cải tạo, tổ chức lại, cho kỳ đạt mục đích....

Mượn tiếng grec, không biết Lénine, hay là ai đó đã dùng tiếng *la praxis* nghĩa là «la mise en œuvre». Trong marxisme thì la praxis có nghĩa là *organisation* (tổ chức, sắp đặt). Nói organisation sociale (tổ chức xã hội) thì phải hơn.

Chân lý như thế nào, bàn suông vô ích, chỉ biết ở trong một cái xã hội bất bình, mà cải tổ thế nào cho được đình đẳng, như thế mà đi tới mãi. Mải đến chỗ có điều kiện đó đã bàn đến vấn đề chân lý, vấn đề nhận thức luận (théorie de la connaissance) còn đương lăng tăng trong trí thức phải duy tâm bây giờ đó.

Nhận thức luận của marxisme chỉ là *«la praxis»*. Nghĩa là cái đương triển diễn, không phải cái vật đã bàn đã trụ bình.

Chiến-tranh A-Y

(Tiếp theo trang 1)

bị trở ngại nhiều. Tiền vương Seyoum đã đánh lại cánh hữu quân Ý ở phía tây Adoua. Trời vẫn mưa lớn ở Ogaden.

6.000 NGƯỜI A CHẾT TRONG MỘT TRẬN

Rome, 19 Nov. — Trên mặt trận Tigré, quân Ý vẫn tiến hành công cuộc tẩy trừ tại miền Tembien, và có đánh riết một lần để trừ hậu Tiền vương Seyoum.

Ở phía đông nam Makallé 20 chiếc tàu bay Ý khai chiến và thả trái phá xuống 20.000 quân Ý. Có 6.000 người chết. Tàu bay thả xuống 6 000 kilo trái phá. Các tàu bay đều bị hỏng cả, nhưng cũng còn có thể bay được.

Tại Ogaden trời cứ mưa; người A chống lại càng mãnh liệt hơn. Họ chờ trời tối để đánh quân Ý.

TẠI TEMBIEN 100 NGƯỜI A CHẾT NỬA

Rome, 20 *nov*. — Một tờ thông cáo của Ý nói rằng cuộc tẩy trừ ở miền Tembien vẫn tiến hành. Quân A chết thêm 100 người nữa.

Chuyện vàng Sầm sơn

Nói về hầm vàng của trời ở biển Sầm sơn, dân Thanh liên lụy đã lắm: được vàng chẳng giám xài mà lại còn bị nầy nọ.

Nhưng đến nay chuyện vàng ấy cũng còn dây dưa.

Theo *Đông pháp* số ngày 8 Novembre, vừa rồi Nguyễn tố Mỹ vì bán vàng đã bị bắt.

Mỹ là người quyền thế trong làng Hải nhuận (nơi được vàng), khi xảy ra vụ nầy, y tự nguyện đứng ra bắt người nọ tra người kia, ai được vàng thì đưa cho y mà lấy «bông» (bon), nhân dân bất bình hết ngỡ; đến như có kẻ y đưa «bông» rồi cũng dọa mà lấy lại.

Nhà nước không rỏ mặt trái, tưởng y có công tầm lắm, bèn thưởng cho hàm bát phẩm văn giai và cho phép mua 1 khẩu súng để hộ thân. Đắc thế, Mỹ càng thi thố đoạn tới nơi.

Ngờ đâu, tiếng than «bắt Mỹ dọa lấy vàng» thấu tai quan trên, nên quan huyện Quảng xương cho người đem 220$ giấy có dấu tới nhà bắt Mỹ mua vàng. bác ta không hiểu, vừa lấy bạc thì có quan nha về lục bắt quả tang. Bắt Mỹ bị bắt giam.

Lại tên rể ông già Đường Phèn (người tìm ra đống vàng) là Phạm văn Tiền mà được tượng vàng, đã bán lấy 280$, nay mới ra manh mối.

Sự thật ai chắc đã tin chưa?
Dở hay ai nào quan tâm đến!
Nhưng chỉ có một cách là nên dùng thử và thí nghiệm mới biết sự hay cũng dở

Bạch - Trạm - Diệp

«Tục gọi là dầu trăm trùng» đã nhiều phen nghiên cứu theo phép hóa học lấy toàn chất mà chế ra trị đã các chứng tả, lỵ, phong, ghẻ ngứa nhất là đàn bà lâm bồn đăng rất tốt.

Cách dùng: Xông, Thoa, Hít, Bép.

Số nhà đây. BẾN THANH QUẢNG-TRỊ

Tổng đại lý BẮC KỲ TẠI:

NGỌC-HỒNG 91 rue Gia - Long

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIẾN"

88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée

PHÚNHUẬN - SAIGON

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM — Trị đặng các chứng bạo phong độc, sanh bịnh ngoài da, như: ghẻ chốc, lác voi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, mọt, lông bò, bài biên cùng những mụt mọc ngoài da nổi cùng mình mẩy-nếu để có giả, ngứa ngầm khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG, hãy uống thuốc «GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN» hiệu «ÔNG TIẾN» sẽ thế tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu tuổi nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt

Mỗi hộp giá: 0$20

có bán khắp nơi. HUẾ 61 rue Gialong

Nói chuyện hội chợ Thanh-hóa

Hội chợ Thanh hóa, chương trình tổ chức thế nào, hàng hóa sắp đặt thế nào, vui hay buồn, hoàn toàn hay khiếm khuyết, các báo nói chán rồi, không cần phải nhắc lại. Duy khi xem, tôi có được nghe thấy một vài chuyện, nghĩ cũng có thú, thuật ra sau đây, để bà con ai không được dự hội nghe:

Một là trò Xuân phả. — Hôm 6-11-35, lúc 9 giờ, đức Bảo đại và quan Toàn quyền đương ngự xem, bỗng thấy trước chỗ các ngài đứng hiện ra một lớp người trên ngồi số 100, cách ăn mặc không ra mọi, không ra mường, mà cũng không ra quí, hạng thì đầu đội toàn bọng tre, hạng thì đội mũ rơ cây, tha xuống cả mặt, hạng thì đội ô giấy bằng cái nong, hạng đội mũ da bằng cái chảo, có hạng bôi mặt, hạng đeo mặt nạ, nhảy múa và hát, ai cũng chỉ trỏ. Tôi tìm một người đứng bên hỏi, thì may lại gặp một người dân làng Xuân phả, họ kể: Chúng tôi là dân làng Xuân phả, thuộc phủ Thọ xuân, Thanh hóa, là chỗ sản xuất ra cái trò này. Nguyên sự tích ngày xưa, Vua Đinh tiên hoàng đi đánh Liễu Thăng (?), có cầu khấn với đức Đại hải long thần, là đức thần làng chúng tôi. Sau thắng trận, có 5 nước là Xiêm, Hà lan (?), Lục hồn, Ngô và Lào đến triều cống. Nhân đó vua bắt làm trò 5 nước lại triều, ghi ơn đức thần. Bởi vậy làng chúng tôi cứ hằng năm đến mùng 10 tháng 2 là phải diễn. Nếu không diễn thì năm ấy trong làng không yên (?).

Lạ nhỉ! vua Đinh-Tiên-Hoàng sao lại đánh với Liễu thăng? Bấy giờ làm gì đã có nước Hà lan giao thông với ta? Lục-Hồn là mọi đời Xuân-thu, làm gì đến triều cống vua Lê? Trò này, kể phương diện lịch sử thì rất ông H cầm vào cầm bà D vậy đó, còn kể phương diện mỹ thuật thì chả mỹ gì? Rồ cái trò mê tín!

Hai là thi thơ phú. — 8 giờ rưỡi tối 7-11, công chúng đương xem, bỗng nghe máy truyền thanh xướng danh: ông K. đậu hạng nhất, ông x đậu hạng nhì.... kế lại bình bài phú «Hội chợ Thanh hóa» lên sóng người lại dồn lại chung quanh chỗ máy nói. Trừ những người thi sinh lắng tai nghe, còn thì bàn tán ồn ào, một người một khác, hạng vui đời thì tỏ ý vui vẻ, hạng đau đời thì ra giáng bút ngâm. Lại có kẻ nói: Thi phú chết lâu quá, nay bốc mà lên, mùi khó chịu quá! Kẻ nói: nhân hội chợ họ bày trò chơi, khác chi chọi gà, múa sư tử, trò leo giây kia!

Ba là chuyện hàng ế. — Hôm 13-11, ga Thanh hóa chật ních những người đọn hàng về, nhất là về Bắc, kêu rên lỗ vốn. Có một người Thanh hóa nói với họ: các ngài hiểu lầm, hội chợ cốt ý làm quảng cáo, chứ có phải hàng để bán đâu, mà các ngài tải cho tỉnh chúng tôi mấy chục vạn đồ thêu, đồ cẩn, đồ đồng... toàn là đồ của nhà quí phái dùng, thì chúng tôi tiền đâu mà mua? Sau thuế vừa xong, rồi tiền trích lợi, tiền nhà hàng, tiền mua rượu... dồn dập trên đầu, thở không kịp, ai màng đến đồ chơng diện! Các ngài bằng lòng vậy, đem về Nam định hội chợ sắp mở, rồi tháng 2 sang năm đem vào Huế, chắc bán được nhiều.

3 chuyện trên có thú, thuật cho độc giả nghe cho vui, nhường quyền phê bình cho độc giả.

Thiết bản

Xe lửa trật đường rây

May hành khách khỏi hề gì

Chuyến xe lửa số 301 chạy từ Tourane lúc 2 giờ chiều 25-11-35, đến ngoài ga Liên-Chiểu, chính nơi cây số 772, thình lình bị trật đường rây. Thiếu một chút nữa thì nhào xuống hố, mấy chục hành khách cũng có kẻ đi đời!

Nguyên chuyến xe nầy hôm có thầy 6 toa chở hàng và 3 toa chở hành khách, đến cách km. 772 độ 100 thước thì toa trước hết (số Dx FF 8722I, tự nhiên hai bánh trước trật cây ra ngoài đá ba lát cột cột một khúc xa độ 100 thước, người coi máy hay mới nhìn lại kịp. Khi ấy đúng 3 giờ 5 phút. May chớ có ông Trần-văn-Cẩu tức Bậu, Ajusteur sở xe lửa (ông đi chuyến xe nầy) tận tâm ra tay cùng mấy người coi máy và cu li lần lốc kít sửa trong 1 giờ rưỡi thì chạy lại được. Thành ra chuyến xe ấy ra tới Huế phải trễ: 8 giờ 15.

Theo lời mấy người coi chuyến xe ấy nói thì toa xe trật bánh đó đã trật như vậy 2 lần trong ngoài lối ga Bai-ka rồi; có lẽ bánh có mòn cách nào chăng, sở Hỏa xa nên xem mà đổi đi để tránh sự rủi ro.

P. V.

KHO CHUYỆN

Lạc rày ở trong Nam hay làm rạc: Một hôm rồi có nghĩa người làm xe thầy mộ làm rạc đó, nay có tin cô 400 thợ ở ghe ở Chợ-lớn, như Lò-gốm, Phudinh rủ nhau làm rạc nữa.

Làm rạc vì cớ gì tiền lương.

Vừa rồi mấy người tù giam tại khám Haiphong, vì nghĩ một bạn đồng lao là Lâm hay mách những đều bí mật với viên đã tạo, nên cả bọn tấy đã hẳn hòa với nước và tác vụn ép Lâm uống. Ít lâu tên Lâm bọc ra máu, chết chuyển trách biết, hỏi ra mấy người kia thêm mất người 5, 6 tháng-tù nữa.

VERRERIE LAMPISTERIE

MINH - PHÚ 78 HÀNG - BÔ HANOI

Xưởng chế-tạo các thứ đồ dùng bằng THỦY-TINH và các hạng đèn làm đã lâu năm.

Công việc tinh xảo.

Giá bán phải chăng.

Đã nổi tiếng khắp TRUNG, NAM, BẮC

MUA SỈ

TÍNH GIÁ RẤT ĐẶC BIỆT

Ai mắc bệnh khó khăn? Kinh niên?

m. — Con trai tôi mắc bệnh đau phải 3 năm, rồi mắc thêm chứng ho suyễn, tôi chạy chữa hết hơn 200 bọc thuốc ở khắp nơi mà vô hiệu... Sau mua *Thuốc Ho Suyễn* với *Tiên-Tửu* đã cho con tôi uống thì thấy mau khỏi vô cùng. Thiệt là một phương thần dược, đồng bào nên mua dùng... *TRẦN-QUANG-TỰ Surveillant des Mines à Hòngay (Tonkin)*»

m. — Bà thân tôi vì ở nơi nước độc nên mắc bệnh *đau bụng kinh niên và ho ra huyết* đã 4 năm nay, dùng đã các thứ thuốc mà không chút linh nghiệm. Nay dùng *Thuốc ho Tiên Tửu của Quý hiệu* thì được khỏi dứt cơn ngay.

TRẦN-VĂN-PHƯƠNG commerçant à Bannéthuột.

m. — Tôi mắc bệnh Lao, tốn lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng Tiên-Tửu «bổ một chai» thấy linh nghiệm lắm, nay đã khỏi bệnh rồi. *M ĐỖ KHẮC-THƯỜNG secrétaire du Chef de canton de Quan xuyên à CÀMAU (cochinchine)*» (Mắc bệnh lao chỉ uống Tiên-Tửu mà khỏi, nếu dùng thêm thuốc Ho Lao thì bệnh Ho nặng tôi dám mà chắn, mau khỏi rốt cùng).

m. — «Thuốc Phung của ngài quả là thần diệu lắm. Người bà con tôi mắc bệnh đã 10 năm nay thuốc tây thuốc tàu bắt lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng thuốc *phong hải của ngài* mau thấy *kiến hiệu lắm*. *M. NGUYỄN-NGỌC-CÔN* biện chế *à PHAN-THIẾT*.

m. — «Ông bạn tôi mắc bệnh *lậu kinh niên* đã 8 năm nay, dùng đã các thứ thuốc mà vô hiệu nay dùng Tiên-Tửu và thuốc của ngài thấy hiệu nghiệm mau khỏi lắm...

Mr P K Cần Secrétaire à la Société Agricole à THANH-HÓA».

m. — Người nhà tôi mắc chứng động kinh, dùng thuốc *Động Kinh* và *Tiên Tửu* thì khỏi ngay. *M Nguyễn-khắc-Cung secrétaire à B I. C. à QUINHON.*

Coi những lời khen đó đủ chứng rằng. Thuốc và Tiên-Tửu của Bảo-Dường rất hiệu nghiệm đại tài, đều là thuốc chuyên trị các bệnh khó khăn kinh niên cực hay, giá truyền kinh nghiệm đã trên 4 đời, đều do tay chế nhân và các vị Đại-Danh-y của Bảo-Dường lý bào ở Huế, cẩn thận, nên chóng khỏi bệnh lắm. Vậy các người có mắc bệnh chi như *Lậu kinh niên, Đông-mai, Di mộng tinh, Ho kinh niên, Ho ra huyết, Ho lao, Phong hải, Hen suyễn, Động-kinh, Đau mắt, Đau bụng kinh niên, Trùng nhọt, Tỳ hại, Ung-độc, Đau nương, Đau lưng các bệnh Đàn bà con gái...* thì nên gửi ngay thư về nhà thuốc ĐẠI BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à HANOI, mà mua thuốc uống cho mau khỏi đi (Tiên uống Thuốc, rồi uống thêm Tiên-Tửu hay Tiên-Hoàn thì càng mau khỏi bệnh, càng chóng mạnh khỏe...) Có nhiều bệnh đang thuốc khắp mọi nơi, tốn 5, 6 trăm bạc mà vô hiệu, sau uống Thuốc hay Tiên-Tửu mới khỏi được dứt cơn tiệt nọc... mà chẳng nên dùng các thuốc nhẩm nhí, hay tính ra tính niên vô tội, đau bề một đời, hay lí hại đường tuổi già, sau cái hối hot, phiền muộn suốt đời. Các Ngài ở xa như Cao-Man, Ai-lao, Trung-kỳ... mua Tiên-Tửu hay mua Thuốc thì Bảo-Dường gửi ngay, theo lối giao ngân tính hóa cũng được, nước phí Bảo Dường chịu, mà các bạn muốn hỏi gì Bảo-Dường vẫn vui lòng trả lời ngay. Ai muốn làm Đại-lý, Bảo-dường cũng hoan nghênh.

Nay cần bạch: ĐẠI BẢO ĐƯỜNG 22 Médicaments à HANOI

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp*. . . . . 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUÉ - TOURANE - QUINHON

KIỆN TINH BỔ THẬN

Chuyên trị thanh niên các chứng thuộc về tâm thận bất giao sinh ra đau lưng mỏi vai, đêm ngủ thao thức, mộng mỵ liên miên, sinh ra Mộng-Tinh, Di-Tinh, Hoạt-Tinh, là những chứng rất hiểm nghèo. Thuốc nầy có danh tiếng nhất ở Trung-kỳ, ai đã đau chứng bệnh kể trên, dùng đều khỏi cả.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

KIỆN - NHI

Thuốc nầy chuyên bổ cho trẻ con rất hay, bất tất phải giới thiệu nhiều, hãy đọc những thư cảm ơn đăng trước sẽ rõ tài thuốc KIỆN NHI không những bồi bổ sức lực cho trẻ mà còn làm cho trẻ được vô bệnh chóng lớn nữa.

Mỗi ve 1$20

Mua thuốc hai tại:

SINH-HUY-DƯỢC-ĐIỂM 59 Phố La Ga — VINH

Đại-lý HUẾ Vĩnh-Thái — HAIPHONG HANOI: Mai-Linh — THANH-HÓA: Cẩm-Linh-Quán — VIENTIANE: Phương-thị Lão LUANGPRABANG; Trần Kỳ — DALOUNG: Nguyễn Chính — (gần đại lý các tỉnh cũng chưa có).

https://tieulun.hopto.org

VIÊN THUỐC

LÔI-CÔNG-HOÀN

với cô NĂM-PHỤNG — SAIGON

(Độc-giả xem hết bài mới biết rõ thế nào ?)

LÔI - CÔNG - HOÀN

(Là một thứ thuốc sẵn huyết đàn bà gần có tháng mãn hư ra không động, hay là có mà ít, bắt đau bụng, thuở giờ xét ta chưa hiện nào tìm chỗ ra động).

Thường nơi có tháng; đó là kinh nguyệt, là một thứ máu hư, người đàn bà con gái mỗi tháng phải có một kỳ, từ ba đến 5 ngày. Sớm hay chậm, nhiều hay ít, mau hay lâu, đều hay không là tùy tạng người mạnh hay yếu, khí huyết vượng hay suy. Nhưng nếu đung kỳ độ 25 đến 30 ngày mà không có dương kinh, cũng có mà ít lắm, con người biến sanh ra trăm ngàn bịnh, không thể kể xiết, lâu ngày thành tích huyết càng ngày càng ốm càng xanh, sau da bọc xương trong người rất thảm thiết.

Vậy qui-bà, qui-cô tới kinh kỳ mau hư ra không động, hay là có mà ít, làm đau ngầm ngầm trong bụng, đau gò cổ cung, đau thất ngang lưng, mình mẩy nóng nẩm mê mệt, sanh mỏi sống mũi, muốn ơn lạnh ăn ngủ không biết ngon, đã dùng tôi ngay mau dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN này, cho nó trục hết mau hư ra mà các bịnh nó trên đều hết, mau huyết điều hòa. Không cần giới thiệu, đã cao quí ròi, qui cô đang rồi tự giới thiệu dùng mà mà có lẽ đồng bao Trung Nam-Bắc chẳng biết rõ tài nghệ hay hành bào chế thuốc của chúng tôi rồi. Ngoài Chánh phủ Pháp chứng nhận, đã đến Chánh-phủ Nam triều Đức Đại Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng, nên người mình và các thuộc địa Pháp đều khen tặng. Nhưng sự nay dễ dàng đến, hãy hỏi người có dùng rồi mới biết sốc.

Mỗi hộp 8 hoàn, giá... 1$00

MAISON VINH - TƯỜNG

51, Rue Gia-Long à HUẾ. Tổng-đại-lý độc-quyền kinh một nhà thuốc

ÔNG - TIÊN

N° 82-84-86-88-90-92, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON

THUỐC LẬU BẢO-AN

Là một thuốc gia truyền, uống vào không rát và nhọc mệt, không công phạt (đàn bà có thai uống dùng được) và không hại sinh đẻ, ai ai đều dùng thử mà bạn miễn thấy ngán; sau có thấm tiếng đồng bà đã hay con, đến thấy sẽ rồi chẳng bao nhiêu là nhiều. Trong là một thuốc hoàn rất linh nghiệm đã chữa nhiều anh em chị em trong lâm-tỷ đã dùng, và đã đem người tây người, khách cùng uống nhận rằng thuốc LẬU BẢO-AN là hay.

LẬU MỚI SẠCH (mot sigu) Lậu lâu tức thuốc rất tầm mà, nên đã [illegible] một ve MÁ [illegible] (gouttes mixtures) [illegible]

BẢO-AN DƯỜNG

Số 4 rue de Bonnefoy (ex-Sinh-Từ) HANOI

Là thuốc chữa chung [illegible] bệnh [illegible] nên đã nổi bao đã [illegible] HAIPHONG [illegible] Lanh 3 Paul Doumer [illegible] Hà Nội Trần-Hiệp-Thân.

DỜ NẾU CÁC NGÀI CHẠY CHỮA BÃ RẤT LÂU MÀ CHƯA KHỎI

sin dùng thuốc này,

sẽ kiến hiệu... như thuốc tiên !

Không những có thứ cây rất nhiều vi-ta-min, y học lại tìm cách chế thuốc rất khéo thành ra ngon và bổ

Trà Garfield

Bệnh đau gan, đau lương thán, đau nhức gân cốt, huyết kém, đau tì vị và rất nhiều bệnh khác, thường chỉ vì đi táo, trong ruột không được sạch sẽ. Muốn chữa khỏi các bệnh đó, thì trước tiên phải chữa ngay bệnh đi đại tiện táo. Các ngài đừng nên dùng các thuốc xổ làm yếu người đi, đem ra ngoài mất các chất ở trong đó giảy làm cho tiêu đi...

Nhờ tạo hoá chữa bệnh hộ. Ngày nay y học tìm ra được nhiều chất bổ ở cây cỏ, biết cách chế giỏi, thuốc hoàn lưng Trà Garfield!

Trà Garfield chữa một lại, chất bổ ở tì vị nhiều hơn trước, lại cho lục phủ ngũ tạng trong sạch điều đó... cách chữa thật là không nguy hiểm gì. Uống thử một chén chiều nay; ngày mai sẽ vui sống hơn trước nhiều...

Nhờ TRÀ GARFIELD, tôi không chán đời nữa..

Gan tôi trước kia rất yếu.... gan thuộc địa. Tôi hay đi táo lại hay nhọc đau, ăn mất ngủ. Tôi chữa chạy đủ mọi cách, ốm vẫn mất ngày một thêm, giả trông thấy, bạn mình nhận ra bệnh biết ngay ấy. Tôi có người bạn ở gần Sahara có Trà Garfield mà biết bí cách chữa, khuyên tôi theo uống trà đó. Bây giờ tôi khỏe mạnh luôn Trà Garfield chữa tôi khỏi hẳn bệnh tốt, làm cho tôi trẻ ra mười năm.

Maurice T..., Casablanca

THÉ GARFIELD

Các hào chế

Laboratoires DENSMORE, 25, Rue Dagorno, PARIS (XIV)

CHUYÊN MÔN BÁN THUỐC CAI NHA PHIÊN và *được phép bán khắp Đông Dương*

Thuốc CAI NHA PHIÊN VÂN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông-dương ngày 17 Mars năm 1933 và đã được quan Chánh tòa thí nghiệm cho giấy nhận thực thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ xong không trợ, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ hút lại. Hiệu thuốc này đã đăng tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài bận việc làm hoặc mắc bệnh cai mà phải nghiện, dù nghiện nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc, kẻo mua làm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng cân thuốc dùng hạng nặng 5$00, mỗi bữa năm bảy phân, dùng hạng nhì 3$00, mỗi bữa năm sáu phân, dùng hạng ba 2$00, ăn ba, bốn phân, dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu, dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ trong khi bỏ hút, nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SUNG-BỔ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc, xét rõ ăn nhiều hay ít, có bệnh lật cai không, về bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm cần.

Khi các ngài dùng thuốc, xin gửi thư về bản hiệu gửi thuốc tới ngay, tính hóa giao ngân, ngài nào hỏi điều gì xin gửi con niêm 0$05 để bì cho chủ nhân :

TRẦN-ĐẮC-SỰ dit TAM-TÍNH Y-QUÁN

Pharmacie TAM-TÍNH N° 73 Rue des Pipes **HANOI**

Cần mỗi tỉnh một nhà bán thuốc..

Thuốc của bản hiệu có bán ở các tạp-hóa sau đây

MM Ngọc-Hùng 91 Rue Gia Long à Huế Lê-văn-Nhiệm 27 Rue du Marché Tri Nước à Gia Định, Vĩnh-Hiệp, P[illegible] Long à [illegible]; Nguyễn-văn-Đặng à Paksé (Laos), Huỳnh-[illegible] Quer Phu-Pe ; [illegible] Phan-[illegible] Lộc Rue Tofforie [illegible].

NHÂN TẠO HUYẾT

BỔ HUYẾT SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu nóng — Làm cho khí-huyết sung-túc — công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG - MAI, và các chứng sốt, lở, ghẻ — Giả say yếu, trẻ ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang tăng an-thai — Ở-cữ dùng chóng dễ đẻ, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỐ TINH BỔ THẬN

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng - tinh, hoạt tinh — Khi sư phát : đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, mồi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm - bao mộng-mị vẩn vẩn... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

CHÚ

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thư mình tự đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN : « . . . .Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM một ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N 114 – Hàng Bông – HANOI

MÓN THUỐC TRỊ BỆNH

Bán Dạ-dầy, ăn chậm tiêu, đầy da bụng rất tài !

Thuốc này của nhà Y-học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, dù bệnh mới phải hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thông trị bất thầy cả chứng như : đau bụng, đau bao, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau mạng sườn, đau dạ dầy, ăn uống chậm tiêu, đầy hơi nôn oẹ, hoặc ăn vào thì ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lâu đau, lâu không, như người già cách có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau nổi hòn, nổi cục lâu rồi lại tan như không, hoặc đau bụng dạ con hư lạnh, huyết đọng tích kết mà sinh ra đau v.v... Dùng thuốc này đều được khỏi cả

THUỐC TRỊ CHỨNG

Hư trọc, Hoạt tinh, Tinh khí bất cố rất hay !

Thuốc này của vị tiên Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí lỏng lạnh, sinh ra hư trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc hoặc thức đêm, thường trong ông đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò, và hay rót tinh ra qui-đầu như rỉ gà, rỉ chuối, có khi sáng thấy ra khí trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lâu đục, lâu trong, lâu trắng, lâu vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhầm phải chất thuốc trụy độc xâm nhập tinh thận, làm cho tinh thận hư hại đi mà thành bệnh. Kịp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc này cùng giá mỗi hộp là: 1$00 — nửa tá 5$00

BÁN TẠI : Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

127, Hàng Bông (Cửa-quyền) — HANOI

Các ngài ở xa, xin viết thư về kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách Hoán Hóa giao ngân rất tiện vô chừng.

HO SỔ MŨI, HO CÓ ĐỜM

Như bị trái cân nặng đè trên ngực !

Hơi các người khổ sở về bệnh đau phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen ! Nhìn người này mà xem, chẳng khác gì các người soi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng bớt đau được thôi. Ai ai cũng bảo rằng chữa bệnh các người, dùng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông Louis Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mắc phải trong khi đánh trận, có viết : « Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sắp ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khạc ra đờm song mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, thật uống thuốc đó tốt quá, ngay lúc đầu tôi được bớt ngay. Bệnh ho người đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sổ mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhằn, tưởng như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn : Cứ nống thuốc ngọt hiệu « Vosges Cazé », thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

Sirop Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 68 bis, Avenue de Châtillon, Paris

EXIGER LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON-CHIM »

VU-ĐÌNH-TÂN

Đờm ông, Đờm bà, cảm yếu, khi cơm nước, rượu say, vội hàm tình đọa hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm nguy nào thạp bệnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dầy.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tiêu ngày, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng [illegible] bụng, đau nhói eo lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng gầy.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt : 0$40.

ÂN TỨ KIM-TIỀN [illegible]

VŨ-ĐÌNH-TÂN

170 bis, Lạch-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ :

HUẾ : Tính-Tường, 41, phố Gia-Long ; TOURANE : Huyện-hiệu-Vinh 68 Ng.-t-Huy ; NHATRANG : Hiệp-Lương-Thọ-Quán ; PHANTHIẾT : Hoàn-Sương, Gouvernorat ; QUINHON : Đồng-Lợi, Avenue Khải-Định ; QUANG-NGÃI : Giới-Thường à Sông-Vệ ; BONTRANG : Hạ-văn-Bình, Route à Quinon ; VINH : Hồ-Đại-Lan (Maison Hồ-Huy) ; VIENTIANE : Hồng Phan-Đại-Lộc, rue Tagaste ; THAKHEK : Đào-Tiến (Maison Hoàng-Khắc-Tiến).

Các tỉnh khắp hạ kỳ có đại-lý

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ để trị bệnh BẠU-LẬU mới lẫy là có đã lâu rồi.

Trong 333 người Á-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo 136 phiếu của trung-y ở Algérie)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 60, Rue de Grenelle, PARIS và những nhà thuốc có danh

MỘT HỘP THIỆT THUỐC HƯỜN VALDA

dùng trong 15 ngày phải lâu thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau cổ họng, Khỏi đau phổi và đã trừ các bịnh

MÀ NHỮNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc dám nhiệt nổi rạm, vân vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có cửu hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải.

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pullover DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chấn hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN - THÀNH

41 — Phố Hàng-Đào — 41 HÀ NỘI

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập vô các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette Élégant cài cúc 0$35 — Có fermeture 0$30 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cài cúc 1$50 — Áo bện lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 2$20 — Kiểu SOLIAR 2$50 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và cotan.

Lại có đủ các thứ lụa Hoàng gia từ 0$25 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tussor soie 1$95 một thước. Hàng nhỏ có giá riêng rất đặc biệt.

SỐ 1

TIÊN-PHƯƠNG

CỬU CHUYÊN HOÀN

« NGUYỄN-VĂN-CUNG »

CAO-LÃNH — NAM-KỲ

BỔI BỔ THÂN THỂ ĐƯỢC TRÁNG KIỆN

0$60 một hộp

Ở Trung-kỳ, Bắc kỳ và Ai-lao ai muốn tìm đại-lý NHÀ THUỐC ANNAM NGUYỄN-VĂN-CUNG xin hỏi HÃNG LÂM QUẢNG-CÁO và THÔNG TIN TỨC ĐÔNG-DƯƠNG (A.I.P.I) 166, rue Paul-Bert — HUẾ

HUẾ HỒNG NHIỀU — THUỐC HAY

Thuốc Văn - minh

Bỏ Á-phiện không hại thân thể CAM ĐOAN « không khỏi không mất tiền», bệnh nặng chỉ trong 2 tháng là khỏi.

Mùa độc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu CÚ-LÀ-BỬ-TÚ để trừ các bệnh.

Áo lạnh bằng laine đã kiểu mới đến, mỗi áo 3$20.

Sơn Résistance bán rẻ không đâu bằng.

Bán tại : NGỌC-HÙNG

91, rue Gia-long HUẾ

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT. LỢI. RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org

LE DIRECTEUR GERANT

SỐ 849 NGÀY THỨ TƯ 27 NOVEMBRE 1935

PHU - TRUONG TIENG - DAN

THÂM MƯU CỦA NƯỚC Ý ĐỂ GÂY MỐI NỘI LOẠN Ở NƯỚC A

A Ý đã choảng nhau bằng gươm súng, trái phá, toàn cả thế giới đều ôm mối lo mà tự hỏi:

Không rỏ nước A hèn nầy có chống lại nước Ý mạnh kia không? Liệt cường có ai giúp nước A không? cuộc khói lửa Đông Phi có lan rộng ra thành trận thế giới đại chiến thứ hai không?

Những câu hỏi trên, chúng ta nay có suy trắc cũng vô vi, chi bằng chờ cuộc thế biến thiên, nay mai sẽ trả lời một cách rất đúng hơn. Duy một vài việc bí mật trước cuộc đổ máu nầy, thuật cho độc giả nghe, càng thú hơn.

Một nước lớn mà toan nuốt một nước nhỏ, ngoài những lý gio kể tội như « muông sói kể tội con chiên » trong ngụ ngôn của Fontaine, cùng gươm súng ra, lại còn lắm ngọn xảo quyệt hiểm ác, nhứt là làm cho nước nhỏ kia tự mình chia rẻ nhau, đánh xé nhau. Trong khoảng Ý A xung đột, Ý có lập một cái mưu như dưới :

Hẳn người thế giới phần đông đều biết vua nước A hiện thời có một tay thù nghịch rất lợi hại, người ấy là Phế-vương Gia-xoa, đương bị giam ở trong ngục, mà gần đây có tin đồn, có người âm mưu giúp cho Phế-vương vượt ngục, nên việc canh phòng rất là nghiêm nhặt.

Nguyên vua Gia-xoa là cháu vua Mê-nê - nhi-khắc. Mê-nê không phải ai lạ, tức là một tay anh hùng đánh hơn quân Ý ở A-đồ-hoa năm 1896. Phế-vương có người em gái, nhờ thế lực đoạt ngôi anh mà tự lập, vừa gả chết, vừa bây giờ lên nối ngôi, liền bắt Gia-xoa hạ ngục cấm cố, nay đã 12 năm.

Ngục giam ấy bên cạnh một tòa phao đài ở nơi chót núi nọ, bốn phía dốc cao hố sâu, ít ai lên đến, trừ có một đội quân canh gác.

Phế-vương Gia-xoa có danh phận làm vua nước A, lại được tín đồ Hồi giáo rất mực sùng bái. Nước Ý ngầm tính, nếu được Gia-xoa vào tay mình, thì lợi dụng để xoay cuộc nước A rất là thuận tiện. Song làm sao mà cứu cho Gia-xoa thoát ngục được? nhân thế mà người Ý đã dò la biết được nơi ngục giam Phế vương, giam rất cẩn mật, trên đời chưa từng thấy.

Vua A biết Phế-vương Gia-xoa là một tay lợi hại, như trên đã nói, nên truyền lệnh chăm sóc giữ gìn một cách cẩn đáo hết sức :

Phế-vương với các người lính thị vệ, cùng đeo chung một cái dây sắt bằng thứ kim khí rất bền, Phế-vương cử động tí gì thì lính vệ hay liền. Lính cảnh vệ ấy thường tiếp được mật lệnh : « nếu để tù thoát ngục thì sẽ bị xử cực hình », nên bọn lính vệ kia không dám bỏ hở chút nào.

Quan chủ ngục đó là A-ba-hán-na, giáo sĩ, người tâm phúc của vua A hiện thời, lại là người tinh nghề bói có tiếng. Tòa pháo đạn ở trên chót núi rất cao, đường lên hố dốc hiểm nghèo, tường đá bốn mặt, còn bao quanh một lớp rào sắt ở ngoài và đặt chuông điển khắp cả. Có lẽ vua A có nghe phong phanh cái tin Phế - vương toan vượt ngục, nên từ có cuộc A Ý xung đột, việc canh phòng càng nghiêm hơn trước, liền ngày lẫn đêm, có 300 lính vệ sĩ vỏ trang hẳn hoài, đi tuần sát chung quanh luôn luôn, lại có bầy chó đã luyện tập cùng theo giúp sức.

Lâu nay vua A có bản huấn lệnh cho ngục quan ở đó, bảo đối đãi với Phế-vương một cách ân hậu, lại có chỉ truyền cho giáo sĩ A-ba-hán-na : hễ Phế-vương cần dùng bất kỳ món gì đều được phép chi tiền kho nhà nước mua sắm để cho vui lòng. Trong ngục trần thiết cũng đẹp, đủ các thức ăn và các thứ rượu, có đờn, quyền... Phế-vương muốn xem sách gì đều mua sắm cho cả, có khi nào cần đến gái, cũng cung cấp ngay. Thường ngày bọn vệ sĩ theo hầu ngài giạo chơi trong vườn trong sân ngục.

Trên đời có người đã ở tù mà có cái giá trị quan hệ như thế, ai dám khinh rẻ người tù, đáng chú ý là nước Ý đã để mắt đến người tù ấy mà toan lợi dụng, cái ngọn lợi dụng đời mới nầy cũng đáng ghê thật, dầu là mục đích không đạt!

H. A. thuật

Thứ sách rất cần cho lớp Đồng - ấu

TẶNG BỔ «Tam-tự-kinh»

« Tam tự kinh » soạn giả Vương-ứng Lân tiên sanh, danh nhân đời Tống, (khoảng 1300) tựa trong kho kinh, sử, tử, tập mấy ngàn năm của nước Tàu, ôn quát và sắp đặt tóm lại thành một bản sách nho nhỏ, mỗi câu 3 chữ, độ trên 1000 chữ, dễ đọc dễ hiểu, kể sách chữ Hán dạy trẻ con nhi sơ học, không có bản sách nào dồi dào và bao quát được như sách « Tam-Tự-Kinh ».

Sách nầy truyền sang nước ta gần 700 năm nay, về thời Hán-học, nhà truyền người đọc, hễ trẻ con mới học vỡ lòng là bài đầu giạy sách ấy, ai cũng công nhận là viên đá tảng trước nhất trên nền Hán-học.

Vài mươi năm nay, phép học trong nước đổi mới, chữ Tây chữ Quốc-ngữ thay cho chữ Hán, sách ấy cũng bỏ xó. Vì sách ấy nguyên văn toàn chữ Hán, không tiện cho lối học « quốc-ngữ phổ-thông » ngày nay. Lại nguyên bản về đoạn lịch sử, bản Tân chỉ đến cuối đời Tống, chưa có sử Minh, Thanh cùng Dân-quốc hiện thời, chưa nói đến sử nước Nam nhà, là mấu cần cho trẻ con ta phải học. Như để y nguyên bản mà giạy trẻ con ta, có mấy đầu khuyết điểm đó.

Muốn bổ chỗ khuyết điểm trên, cụ Thân-vương Tôn-thất-Hân nhân lúc nhàn thong thả, theo nguyên bản Vương-ứng-Lân, tăng bổ đoạn sử Minh, Thanh cùng sử Ta, do ông Trần - mạnh-Đàn diễn âm giải nghĩa và có phụ thêm bài ca lục bát diễn nghĩa cho trẻ con dễ đọc.

Sách nầy cụ đã in thành, để giạy con cháu trong nhà và tặng thân bằng (không bán).

Bản báo có nhận mấy quyển tặng, xin cảm bội thạnh tình cụ và có mấy lời nói rõ nội dung bản sách.

Tiếng-Dân

Khảo cứu về nghề làm đường ở Quảng-Ngãi

◆

(Tiếp theo Phụ-trương số 845)

Nước chè hai chưa ở thùng lóng đã đừng được trong rồi, thì rút lù cho vào chảo. nấu lần thứ hai, lần nầy nấu có thành mật, rồi cũng cất chứa vào thùng lóng như lần đầu. Lúc nước mật lóng trong, lại rút lù cho vào chảo nấu lần thứ ba, lần nầy thẳng tới thành đường. Phải nhớ rằng nước chè hai hay mật, mà lóng còn cặn cặng ở chưn thùng lóng, thì múc đổ vào khăn lọc để lọc lấy nước trong gia vào mật; còn xác bã thì đổ bỏ ra ngoài. Thằng đường cứ đun lửa có mải; sợ trao thì rảy vào một tộ dầu đậu lạc, có cho đến khi thử thấy bay ra như sợi tơ là đường tới. Đường tới thì múc ra thùng tay, rồi bưng đổ vào muỗng, như mỗi bửa thằng 5 muỗng thì mỗi lần bưng thùng tay đường đổ vào muỗng cũng phải phân đổ ra cả 5 muỗng cho đều, cứ lần lượt múc đổ như thế mải cho đến khi đầy muỗng thì thôi. Thế là thằng đường xong một hiệp. Bây giờ sẽ khởi sự đánh vá. Cách đánh vá nầy như trên đã nói không được khuấy nhiều, chỉ đánh qua một hồi, rồi nghỉ một hồi, lúc nào đường ngượt sắp ra cát, thì cất vá. Sau khi cất vá, thì lại còn một lần trám mật đường nữa, mới là xong. Trám mật đường cũng thằng nấu như thường, chỉ ở mấy muỗng đường đã đổ vào muỗng và đã cất vá bửa qua, thì hôm nay đào lấy bớt đường ở mấy muỗng bỏ vào chảo đường hôm nay thằng lại, khi đường tới ra to, cất múc đổ vào, mặt muỗng đường kia, rồi cũng dùng vá đánh cho ra cát, rồi thì cất vá, ấy là xong kỳ đường đồng, Người ta mua thứ đường đồng nầy đem về rải đít muỗng đổ bàn, làm cho đường trắng, rồi phơi khô, tức là thứ đường cát.

Cách đổ bàn làm thành đường cát.

Đem thứ đường đồng ra, rải đít muỗng cất đặt lên ni cho mặt xuống (mặt xuống vào ni, còn đường vẫn ngưỡng nguyên) một đêm, qua ngày hôm sau dùng bàn (bàn nầy là thứ bàn lấy ở ao hồ thường có nước luôn) sệt sệt đập lên mặt muỗng đường đây chừng 1 phân, cách 1 hôm sau, lại dùng bàn lỏng hơn đổ thêm vào mặt muỗng ấy một lần nữa. Lại sau một đêm nữa, dùng nước vuốt lấp cả mặt bàn và để mi bàn cho liền vào da muỗng, cứ vuốt nước như vậy 3 đêm, nên nhớ thay lấy mặt ở ni ra, đừng để đầy qua thấm vào đít muỗng, thì mất xuống không hết. Từ ngày đổ bàn đến ngày lấy đường ra phơi, kỳ hạng chừng 12 đến 15 hôm, trời nóng thì mau, mà trời mưa thì để lâu lên vài ba hôm, cho rút được ráo rẻ. Ấy là xong kỳ đổ bàn.

Mộng - Bát

(Còn nữa)

Chuyện bên trời tây

Việc buôn bán ở thế giới sa sút vì kinh tế khủng khoảng

Theo bản thống kê sau đây, việc buôn ở thế giới kém sút rất nhiều.

Năm	nhập cảng	xuất cảng	tổng cộng
	(Kể theo số triệu)		
1928	10 679,3	9 963,8	20 643,1
1929	11.093,1	10 923,8	21.097,1
1930	8 933,7	9.046 2	16.979,8
1931	6.489,7	5 745,1	12 234,8
1932	4.295,3	3.828,4	8 123,7

Lấy số 100 so sánh kết quả năm 1928 thành ra như vậy :

	Nhập cảng	Xuất cảng
1928	100,0	100,0
1929	103,0	101,3
1930	83 7	80 8
1931	60 8	57.7
1932	40,2	38 4

Theo đó thì năm 1929 so với năm 1932 sụt lại đến 60%. Sức xuất cảng của các nước Âu-châu mất đến 50%.

Xe hơi ở thế-giới

Người ta tính đến tháng 12 năm 1932 thế giới có 33 396.368 cái xe hơi. Năm 1931, 35 303.713 cái, và 2.815 618 cái xe máy dầu, trong số đó Pháp 1.710,474 cái ; Đức 659.532 cái ; Ý 301 533 cái ; Tây-ban-nha 172.000 cái ; Thụy-điển 151 500 cái ; Tỷ-lợi-thì 150 000 cái ; Hòa-lan 136.100 cái ; Đơn-mạc 126.321 cái.

Vàng ở thế giới

Theo bản điều tra gần đây vàng lưu trở ở thế-giới hiện nay trị giá 295.7 milliards (milliard là 1000 triệu quan tiền Tây) chia ra ở các xứ sau nầy :

Nước	Tính theo 1000 triệu quan	Theo phần trăm cả thế-giới
Hoa-kỳ	98,5	33 3%
Pháp	81,0	27 4 –
Anh	17,5	5.9 –
Thụy-sĩ	12,5	4.2 –
Ý-đại-lợi	7,6	2 6 –
Nhật bản	5,4	1.8 –
Đức	5,0	1.7 –
Các xứ khác	68,3	23 1 –
Tổng cộng	295,7	100. %

Theo đó, thì nước Pháp và Hoa-kỳ chiếm hết 60,7%, 2 phần 3 số vàng tất cả thế-giới, Nhật-bản 9,4%.

Những khí cụ giết người tội tân của Đức

(Tiếp theo Phụ-trương số 847)

Khoa-học chưa xây nên nổi hạnh phúc cho ta, mà đã gây cái họa lầy dinh rồi đó.

Bất kỳ vật gì tốt hay xấu là bởi cách mình dùng : Một con dao cạo, nếu chỉ để cạo mặt, thì từ khi sắm cho đến khi của mòn, chỉ làm có một phận sự đúng với lẻ tự nhiên và sự tiền định (Prédestination). Song nếu không dùng nó để cạo mặt, chỉ đưa thẳng lưỡi dao tới một vài phân nửa, là trúng cuống họng rồi.

Nếu thế sao gọi là « dao cạo » ? Đến đây nó đã hết làm phận sự cái « dao cạo » rồi, lại trở nên « dao giết người ».

Đây đã đến chỗ giáp giới cái hay và cái dở, sự thiện và sự ác, (C'est la frontière où finit le Bien et où commence le Mal.)

Y-tế rồi đây sẽ đổi đời,
Y sĩ rày mai cũng đổi nghề.

Trời sinh ra Lương-y, hay nói cho đúng, xã hội đặt ra Lương-y để cứu lấy sinh mệnh cho người đời, cũng như sinh dưỡng khí để cho vạn vật đều sống. Theo lẻ tự nhiên, thì chức vụ thầy thuốc là « cứu sống » nào phải « giết chết ».

Trách nhiệm Chính-phủ Đức đối với 14 vạn Bác-sĩ thất nghiệp không phải là nhẹ. Vì xã hội không cần đến cái tài « cứu sống » của mình nữa, bất đắc dĩ mình phải vất cái ống tiêm đi, kéo nhau đổ xô vào các xưởng chế hơi độc, hoặc làm tạo đạn có vi trùng. Mình ở giữa giang sơn của tiền nhơn để lại mà hóa ra thua người dân ngụ là bọn Do-thái kia, thì sĩ nhục dan đớn biết bao ?

Lương y muốn làm việc thiện, xã hội và hoàn cảnh bắt buộc làm việc ác, thật là trái hẳn với lương tâm, với lẻ tự nhiên và sự « tiền định » (Prédestination), cũng như sắm cái đèn là chỉ chú ý một việc : thắp sáng nhà. Nay không cần ánh sáng của đèn nữa, đem vất bậy cái đèn trong một xó nhà, thành thử đèn làm cháy nhà, là trái hẳn với sự « tiền định ».

Vì không phương thi thố cái ngón sở trường « cứu sống » để sinh tồn trong xã hội bạc bẻo, 14 vạn Bác-sĩ Đức dám liều phải sinh nhai cách « giết chết » người.

Đại tướng Dennigne nói rằng : « Nhà bào chế Bayer ở Đức muốn cứu đời cũng được, muốn hại đời cũng được. »

Bác-sĩ Đức vì hoàn cảnh bó buộc, dù thiên phương bách kế rồi mà chẳng có hiệu quả gì, chả lẽ đành chịu chết và chịu nhục ; thôi lo « sanh » không được, phải lo « sát ». Họ lo sát sanh cho đến khi đất Balan, đất Áo, đất Tiệp-khắc, đất Hung-giả-lỵ và đất Lỗ-mã-nhĩ về tay họ mới chịu thôi : Lúc bây giờ tha hồ di dân, đoạt công sở, tha hồ khuếch trương ruộng rẫy, mở mang kỹ nghệ, tha hồ tổ chức cứu tế, chấn chỉnh Y-chánh. Lúc bây giờ làm việc lành, lành việc dữ, rồi sẽ trở về cái nghề đạo đức cũ, nhặc lại cái ống tiêm xưa.

Bây giờ mới mở mang mày mặt, mới được làm thuốc cứu người.

Trời đã sinh họ ra, xã hội lại bắt họ phải dày công rèn tập mới thành nghề Bác-sĩ, không lẽ người đời tân nhẫn đến nỗi đoạt mất cái quyền sống của họ hay sao ? (le droit à la vie).

Nếu không xử trí được vấn đề nầy, thật là tỏ ra đều bất lực của người có chức trách trị-an.

Xem đó đã biết rằng cái nạn « thừa người » ghê gớm vô cùng, vì nó xô một đám thiếu niên thông thái, tuấn tú phải lâm vào một cảnh rất đáng thương tâm, còn văn minh vật chất và cơ khí của Âu-châu nhố nhăng làm sao !

Cái văn minh ấy mà ai nấy đều khen ngợi và hoan nghinh, ta đây thấy có lắm điều tương phản, tương địch.

Sau một thời kỳ giết người vô số, các Bác-sĩ lại xoay ra cứu người.

Không trách gì nhà Văn-sĩ Nhật-bản Okakura Kakuzo, tác giả nhiều quyển sách rất có giá trị bằng tiếng Hồng-mao, mà hoàn cầu đều hoan nghinh, có bình phẩm năm 1915, văn minh Âu-châu một cách xứng đáng trong quyển « Nhật-bản thức đây » (có Sô-thiên Pháp là Gérard đề tựa :)

« Bao giờ sẽ thái bình hẳn ? ở « Tây phương trình độ đạo đức các « nước lại thấp hơn đạo đức của cả « nhơn. Mấy nước mạnh không có « chút lương tâm ; còn lòng nghĩa « hiệp và khoan hồng của họ tiêu « tán đâu mất, đối với mấy nước « yếu ớt chỉ thấy toàn là khổ nhục « Nước nào không có can đảm và « thế lực phấn đấu, phải làm nô lệ. « Ta lấy làm khổ tâm vì thấy ở thế « kỷ hai mươi nầy không bạn bè « nào chắc chắn hơn thanh kiếm « của ta.

Phó-Tang

(Còn nữa)

Cũng là thủ-đoạn Mussolini

Ở đời sanh tồn cạnh tranh nầy, trăm công ngàn việc, dầu biến-tượng thế nào cũng chỉ rút trong phạm vi chữ « Lợi ».

Ừ, người đời cần phải có sống, đã sống phải lo sắm cho đủ đồ cần dùng trên đường sống, mà đồ dùng ấy có ai bình không đem tới mà dâng cho mình đâu, nên cần phải làm sao cho có lợi mà dùng. Lợi là mối dành nhau, thì cứ công nhiên nói ngay là tôi tranh mối lợi đó có được không, việc gì lại mượn cớ nầy, viện lẽ khác, để che đậy sự tranh lợi đó ?

Mussolini, thủ tướng Ý kéo quân mang súng, khuân cả tàu bay, trái phá sang đánh nước A, mục đích là cướp lấy mối lợi các mỏ và đất đai tài sản nước A cho người Ý, còn ai không biết. Vậy mà Mussolini không chịu nhận cái tiếng « dục lợi » ấy, phô to lên rằng: nước A dã man, cần phải giạy lối văn minh cho nước họ! A còn chế độ nô-lệ, cần phải giải phóng cái ách nô-lệ cho họ! nhân đạo thay !

Tuy vậy, trên đời nào chỉ việc to lớn như cuộc 2 nước đánh nhau, mới có tay Mussolini và giọng nói « nhân đạo » ấy. Hễ lợi ở đâu là có mối « đành » ở đó, mà cái kiểu nói tốt để che chuyện xấu của mình, chúng ta thường thấy luôn, dầu là trong chuyện nhỏ nhỏ :

a) Chợ cháy, ngọn lửa lan đến nhà ông X, nhà khá trong chợ ấy. Bà con xóm giềng kẻ thụt nước, người dọn đồ, ra sông cứu chữa hộ, mấy tên điếm cũng mượn cớ chữa lửa, bợ được món đồ khá nhiều !

Đáng sợ cười, là trong bọn điếm kia có xen tên đầy tớ trung thành của ông X, khuân giúp cho bọn điếm kia mà bữa sau chia một phần lợi. Có người rõ chuyện hỏi : Chú là đầy tớ trung thành của chủ, sao nỡ thừa nhịp nguy của chủ mà dựt đồ ?

Anh ta trả lời : Tôi không lấy thì của ấy đã theo ngọn lửa mà ra tro, không nữa cũng về tay bọn điếm kia, chớ còn đâu. Mối lợi nầy là tôi dựt lại của bà Hỏa và bọn điếm, chứ đâu phải của chủ.

Cái giọng nhân đạo của Mussolini !

b) Ở làng V, nhà ông R bị cướp. Nguyên ông R có 2 tên cháu gọi ông bằng bác, chuyên làm nghề « điếm chỉ » cho quân bợm mà chia lợi mấy phần trăm. Trước còn đem mối cho bợm kia ở làng, tổng cách xa. Ngựa đã quen đường cũ, ăn quen nhịn không quen, lại đem bợm về khuấy làng ăn cướp nhà ông bác.

Chính đêm cướp ấy, 2 tên cháu ông bôi mặt dả hình, cũng đi trong đám ấy mà có người nhìn biết. Sau có người hỏi : Sao cháu nỡ đem bợm về cướp của bác ?

Nó trả lời : Thế là tôi đã dựt lại một phần trong số của bác tôi đã mất, không thì bọn bợm kia xài hết chớ ích gì.

Đấy lại là cái giọng « nhân đạo » của Mussolini !

Trên đời chỉ nói lợi mà không phân biệt cái lợi « chánh đáng », do sức mình làm ra, với cái lợi « bất chánh » cướp dựt của kẻ khác, thì nước lụt « Lợi » kia sẽ tràn ngập, mà đạo-đức, luân lý, pháp-luật, dầu cũ dầu mới, cũng không ngăn được cái họa vỡ đê.

Vậy nói lợi, hay là nói học thuyết Tây - phương chuộng công lợi, nên nhớ 2 câu :

1) Prendre le bien d'autrui, c'est le vol (Lấy của người là kẻ trộm !)

2) Bien mal acquis ne profite jamais. (Của lấy bậy không lợi).

Ngọc-Cốt

Việc trong nước

NHÀ LAO QUẢNG-NGÃI ĐÃ TU BỔ

Chuyện « tình cảnh tù nhân ở lao Quảng-ngãi » đăng ở phụ trương Tiếng-dân số 815 ra ngày 30-7-35. Trong có một khoản nói về nhà lao và cách vệ sinh... Quan trên đã lưu ý, nên tháng 8 tây khởi sự tu bổ; cuối tháng 10 tây, sự tu bổ ấy đã xong :

a) Chung quanh thành nhà lao đều xây cao thêm ước 0m50 nữa, khúc thành phía sau nhà lao nam ăn (nhà lao xưa nhứt và to tướng) mở rộng thêm ra 6m, theo chiều dài thành lao, để làm một cái sân cho phạm nhơn dạo chơi được.

b) Cái nhà lao nam ăn ngăn ra làm hai phòng. Giữa chừa một cái đường đi từ sân trước thẳng ra sân sau, rộng độ 4m00, dọc theo tấm tường ngăn ấy, mỗi phòng có cất thêm 3 cái buồng tối : phía sau và trước đều có cửa sổ để cho thông không khí.

c) Hai đầu nhà lao, nghĩa là mỗi phòng đều có cất một cái cầu tiêu rất rộng rãi (trước kia muốn đi tiểu phải dự bị lấy đồ chứa đựng).

d) Trái lại, hai bên nhà tả hữu lao mới, trước kia có chừa cửa sổ khoảng khoát, mà hiện nay lại cây lấy cửa sổ ấy 4 cái (mỗi bên 2 cái) để xây lao Nam ăn, còn ở lao mới thì lấp kín lại, không khí lao nầy lại kém thua trước.

D. Á.

Một vụ án mạng chủ nhà giết đứa ở

Ở chợ Bộ ngay bên cạnh huyện Thanh-chương (Nghệ-An), mới xảy ra một vụ án mạng chủ nhà giết đứa ở. Chủ nhà là vợ tên Tuyển, khách trú có hiệu buôn ở cạnh chợ. Đứa ở là đứa con gái mới lên 14 tuổi, quê ở huyện Nam-đàn. Xóm giềng thường nghe bà chủ đánh mắng luôn.

Hôm cuối tháng Octobre vừa rồi, sau khi bị trừng phạt dưới ngọn roi bà chủ. Con ở nhất thiết nói chạy ra sông để trầm mình. Chủ nhà đã chẳng can ngăn lại còn bảo: « Tao cho mầy chết cho bả giận ». Thế rồi con ở chạy ra sông cách nhà độ hai trăm thước nhảy xuống. Ở bờ sông có người trông thấy chạy về báo, chủ nhà cũng có chạy ra. Tưởng là tìm cách cứu vớt con ở kia lên, nào ngờ mâu giận chưa nguôi, bà chủ còn bảo : « Tôi cho nó chết ! ». Nó chết thiệt. Ngọn nước vô tình cũng chìu lòng bà chủ mà đưa xác con ở theo giòng trôi xuôi !

Việc đến tai nhà chuyên trách, quan liền cho mời bà chủ vào lao. Lúc ấy mới thuê thuyền vớt xác thì đã trôi dấu mất. Mãi đến hôm sau vớt được thì xác trôi qua hai chục cây số. Khám xét tử thi thấy có 11 vết thương. Xét theo cách cử chỉ của bà chủ và những câu «...cho nó chết ! » có lẽ quan trên sẽ khép bà chủ kia vào cái án « cố sát ».

D. N.

Xét nhà

Chiều hôm 24-10 ta, ông chánh sở Liêm-phóng Faifoo cùng người thư ký đến xét nhà ông Trịnh-quang-Xuân làng Nhị-giáp tổng Ha-nông, Điện-bàn (Quảng-nam), xét không có gì. Khi ấy ông ta hiện bị đau mắt đang điều trị tại nhà thương Faifoo. Sáng hôm sau ông mới hay tin rồi bị đòi đến sở Liêm phóng, ông Chánh chỉ hỏi việc đã qua trong lúc ông ở lao Kontum và Banméthuột. Hà via !

Cái kiếp tù đã mãn về rồi mà còn làm chuyện lôi thôi ! H. V.

Lời than phiền của dân nghèo ở Nghệ-an

Chúng tôi là Nguyễn-Cường, Nguyễn-Kỳ, Nguyễn-Toản, Nguyễn-Dân, Nguyễn-Bửu, Hồ-Sắc và Hồ-Phức ở xã Hoàng-cần, tổng Thông-lạng, phủ Hưng-nguyên, nhờ quí báo đăng việc như sau :

Nguyên anh em chúng tôi đói khổ, tìm lên Viêntiane (Lào) làm ăn, dùng xe ba bánh chở thuê hành khách và hàng hóa, ngày đi làm, còn trưa, tối về ăn ở chung với nhau trong một nhà. Ngoài sự kiếm cơm áo, lo sưu thuế ra, không biết việc gì khác.

Chẳng ngờ có ai vu cáo thế nào, ngày 27 tháng 7 ta, lúc 12 giờ đêm, chúng tôi đang ngủ, thấy quan Mật-thám và lính vào bắt, xét hết giấy má rương hòm, chẳng có vật gì khả nghi, nhưng cũng giải chúng tôi về xứ, không cho ở Lào. Trong lúc bắt giải đó, chúng tôi phải chịu thiệt thòi cực khổ mà vẫn không dám nói ra.

Nay về ở nhà đã gần ba tháng, không có công việc làm ăn, rất là đói khổ. Mong quan trên thương đến dân nghèo vô tội, trả lại những giấy cần cước, thẻ thuế thân, mà cho phép chúng tôi lại được tìm lên Vientiane sinh nhai nghề cả cho khỏi chết đói trong lúc sống khó nầy. Mong lắm.

Bảy người đồng đứng tên

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu ai mới mắc phải BỆNH LẬU, hay mới mắc bệnh TIM LA, hoặc LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là khỏi mủ hết rồi, như khi nào thức đêm khoe mệt, hay uống rượu vào thì máng ngày có thì mà ở đầu, hoặc thỉnh thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, như thế là nọc lậu nó ẩn ở trong các mạch máu, và trong thịt, như thế là nọc lậu vẫn còn, như nhiều người thấy hết mủ cho là khỏi, đi lại với vợ khi người vợ mắc thì người ấy không có đầu đớt, vì tế cung đến bà nó to và ngắn, khi chỉ thấy mủ chảy ra, cứ cho là huyết bạch, khi hư, để lâu các vi trùng đó nó ăn vào gia con, bấy giờ hay đau bụng vặt, rồi ra lâm sự nguy hiểm. Còn TIM LA NHẬP CỐT, thì người chỉ sốt vặt, hay yếu vặt, nổ các thứ mụn to, hay nhỏ, mềm thì hôi, như thế là nọc đã ẩn ở trong các đầu xương và mạch máu, vậy hai bệnh nầy đã nguy hiểm và nặng như thế nào hễ dùng thuốc của HOÀNG-VĂN-ÍCH 47 phố Bình xá BẮC-NINH (Tonkin) là khỏi ngay, trừ hết nọc độc mà không hại sinh đẻ, vẫn đề như thường, thuốc lậu 1$00 1 hộp Tim La 2$00 1 lọ, khi mua gửi cho ít tiền trước, có bán ở Lê-Nam Hưng Phanthiết

VUA THUỐC BỔ Ở VIỄN-ĐÔNG

CỬU-LONG-HOÀN

(*Tên thuốc cầu chứng lại tôn*)

Dầu Cù-Là Võ-đình-Dần thoa uống trị bá chứng hay hơn hết 0$10 1 lọ

Chuyên trị những chứng bệnh sau nầy :

1-) GIÀ CẢ : mệt nhọc ăn ngủ thất thường, hay đau vặt, nước mới bần thần, hay ăn sau dễ dượi. 2-) ĐÀN ÔNG : yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết, đau lưng, mỏi gân, hình vóc tiều tụy, kém huyết, ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. 3-) ĐÀN BÀ : mất mau, ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt, hay quên, xanh ốm bất cứ do nguyên nhơn nào. 4-) CON NÍT : chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lực, thiếu trí khôn, hay đau vặt. 5-) KHÔNG BÌNH : nên uống, thấy mau lên cân, mập mạp sung túc, khí huyết cường kiện. Đi ra thức đêm uống một hoàn thấy khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường!

Từ 7 năm ra đời, chưa có thuốc nào tranh đặng

Hộp 10 hoàn 5$50. — Hộp 4 hoàn 2$20. — Hộp 2 hoàn 1$10

BÁN TẠI : VÕ-ĐÌNH-DẦN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

57, rue Paul-Bert — HUẾ

TOURANE rue Verdun, THANHHOA 20 Grande rue, VINH 2 maréchal Pétain NHATRANG 37 R. Colombier, QUINHON Avenue Gialong, PHANTHIẾT rue Gialong

Thủ đoạn lạm nhũng của tổng lý

THANH-HÓA. — Chúng tôi là dân làng Vô-kỵ, tổng Văn-tập, huyện Yên-thủy, nhờ quí báo đăng việc sau nầy :

Nguyên làng chúng tôi có Phạm-đình Quản làm chánh tổng đã lâu cậy mình hàm cường, làm nhiều điều tro dâu ; gần đây em là Phạm-đình-Bằng, làm lý trưởng, anh em một bè lang bối, xén mót trong dân.

Ngày tháng 8 ta vừa rồi, dân làng chúng tôi vì ức khổ có làm đơn kêu tại huyện, quan vẫn sức dân khai mà chưa thấy cứu xét. Xin kể đầu nhũng tội của anh em tổng lý nhà ấy :

Các khoản về chánh tổng Phạm-đình Quản :

1) Mỗi ngày bắt bốn người dân làng đến làm việc riêng

2) Đất hải, đầu mỗi người được chia một phần, mà thầy chánh nhận lấy hai phần.

3) Tiền thuế nhà thầy chánh, thầy bắt dân sau thu mà bảo lý trưởng biên lai cho mình đã ba bốn thứ lý trưởng vẫn thế.

4) Nhà thầy có con ngựa ngày ngày thả rông phá hại đồng điền của dân không ai dám nói.

5) Mỗi kỳ tế tự trong làng, thầy bắt phải làm tuất bò mà tiền xin phép 1$ mà thầy nhận lấy, tế rồi bắt dân biếu 1 thế, 1 nọng, lại một đùi ; còn hai kỳ tế xuân thu lại bắt dân làm thịt 1 lợn, 1 bò, tế rồi cũng bắt dân biếu như vậy.

Các khoản của lý trưởng Phạm-đình-Bằng :

1-) Làng chúng tôi sưu thuế và phụ phí các món tất cả có 453$, mà lý thu ra 658$00 thêm đến 290$50.

2-) Làng vẫn cấp 6 sào ruộng công để làm lương phí lý trưởng, nay lý đã cày ruộng ấy rồi lại bắt dân mỗi người góp 0$40 nữa, tính cộng lại được 81$60.

3-) Năm trước làng nộp tiền nhà thương chỉ có 4$00, mà anh lý bắt dân bán sương tục nhận lấy 8$00.

4) Tiền học phí năm trước, làng phần thu có 8$00, lý bắt dân phải góp cau, tất cả 30 000 quả, bán được 60$00, tiền thừa ấy lý nhận lấy, không tính với dân.

5) Năm ngoái làng sửa ba bộ cửa đình hết có 65$00, lý bắt dân bán ba năm sương tục được 90$00, lý cũng nhận lấy, không tính với dân.

6) Năm ngoái, lý mưu với anh là chánh Quảng, bắt ba người nộp tiền vọng lộ được 45$00 anh em nhận lấy tiền riêng, không cho dân biết.

Các điều như vậy, dân chúng tôi khổ ức không chỗ nói. Mong quan trên minh xét trừ cái tệ những lạm ấy cho dân nhờ.

24 người dân ký tên

Tiền làm nhà thương cũng gia vào đình điền sao ?

Trước phủ Hồng-công, thấy một người tuổi trạc 50, ngồi ở hàng trà, phàn nàn với một người ngồi bên cạnh : « lo sưu thuế xong, lại đến nợ nhà băng, lại còn tiền làm nhà thương nữa ».

Người kia hỏi :

— Phủ đây đã có nhà thương rồi sao còn làm ?

— Tháng trước quan phủ có họp thân hào bàn làm thêm hai cái nữa, tiền làm nhà thương, tiền lương khán hộ, tiền mua thuốc, bắt gia vào đình điền, thân hào sợ lính quan, không dám kêu ca, nhắm mắt ký nhảo. Làm tội dân tôi chịu khổ, nay tiền mất nằng lại bị chuột ăn, không tiền trả nợ nhà băng, huống nữa là tiền nhà thương. .

Lời than phiền ấy, quan trên nên để ý đến chăng?

Khách qua đường

Sự lầm đình trong làng Phương-Cần

NGHỆ-AN. — Lý trưởng Hồ-trọng-Nhâm làm đơn xin phép tòa, tỉnh và huyện để đi khuyến giáo lấy tiền về làm đình làng, tòa tỉnh chỉ cho phép trong huyện. Nhưng y tự tiện đi khuyến mỗi nơi. Số tiền khuyến được hơn nghìn bạc, y cử người anh là Hồ-trọng-Phúc sung chức hàng tổng làm đốc công, và hương bộ là Nguyễn-duy-Đoan làm thủ quỹ, còn y giữ sổ sách chi tiêu.

Trước khi làm đình, y làm nhà tư ở trước, y lấy cây đình, nào cột, nào đà nào vì làm xong nhà y rồi mới làm đình. Dân làng không ai dám nói.

Cái đình làm xong đáng giá trên ba trăm đồng bạc, còn thừa bao nhiêu, lý hương không thấy tính toán gì cho dân biết. Đã 3 4 tháng nay, chắc có là 2 ông cất mất tiền thừa kia vào cái lọ tiền rồi !

Lúc đình làm đình thì có đặt 2 cái bia bằng đá để ghi chép những người đã có lòng thành cúng ít nhiều tiền để làm kỷ niệm, hiện nay hai cái bia kia đứng không trơ trọi, không có tên ai cả.

B. Ch.

Người vợ lính kêu vì số tiền cấp cho chồng

Tôi là Trần-thị-Vân ở làng Ngọc-điền, tổng Thông-lạng, phủ Hưng-nguyên, xin quí báo đăng việc như sau :

Nguyên chồng tôi trước là Lương-Đương ở lính khố đỏ numéro 6564, 4ème R. T. T, 2ème compagnie. Được 6 năm, bị bệnh lao phải về nghỉ. Trong khoảng 3 tháng người bị đau về nhà, nhà nước vẫn còn cho lương. Lúc ấy quan Giám-binh có sức hai là trát gọi chồng tôi đi lính, nhưng sức tiệt quá không đi được. Sau khi chồng thì chết, tổng táng xong, tôi có tới kêu với quan xin lính số tiền lương ấy để trả nợ thuốc thang và nợ tổng táng, quan bảo thì điểm chỉ vào mấy cái giấy để đó đi các nơi, khi nào giấy lại thì sức cho lính. Nay đã hơn 2 năm, trông mãi mà tiền ấy vẫn chưa được nhận. Mong rằng nhà nước xét tình mà phát món tiền ấy cho.

Điểm-chỉ : Trần-thị-Yến.

Mất 7$, mới xin được cản cước!

QUẢNG-TRỊ. — Trần-Xuyên, làng Phò-xá, tổng An-lạc, huyện Cam lộ, vừa rồi xin cản cước để sang Lào làm ăn. Thế mà nhà y đến Quảng-trị là 12km. Xuyên đi về nhiều bận, sau phải chịu cho thầy làm cản cước 1$00, lý trưởng 2$00 mới xin được cái « bìa bộ thân » ấy. Kể cả tiền xe cộ, phải mất ngót 7$00 mới có giấy cản cước ! Tội nhỉ !

Dân thấy

Lại mê tín

(*Tại chôn tổ khảo nhầm đất xấu nên người nhà chết nhiều*)

QUẢNG-NAM. — Về tin nhà ông hương Kiểm ở làng Thanh-bồi, tổng Tiên-giang (Tiên-phước) gần đây vì bệnh mà chết 5 người một dãy, T.D đã đăng ở phụ trương số 847 ra ngày 20-11-35. Vậy mà tại vùng ấy lắm kẻ ngu đại đồn nhau rằng : tại ông ta chôn tổ khảo nhầm đất xấu, nên con cháu bị « bắt » (!!).

Thật cái mê của dân ta không nói được ! Mà tin nầy chẳng cũng tự miệng một anh thầy mà, hoặc thầy phù thầy nào, hoặc đồ thầy địa nói dối để kiếm xôi thịt chứ gì !

Ai muốn sống ở đời nầy, chớ nên tin thần thánh ma quỉ, chỉ tin ở nơi mình.

Vị-trí-Sinh

Cảnh trạng nhà nông

Từ 2 năm lại đây, với 2 năm về trước ở Quảng-nam ai cũng chán biết giá lúa chỉ còn 1 phần tư (mọi năm 1 sang trên 0$35, nay chỉ 0$08, 0$10, mà số đất ruộng chừng ấy giá thuế, giống, phân, công, không bớt được chút nào. Nay lại thêm đọc điền lắm đều gặp rối, nên ai cũng than phiền.

Thiệt-Trang

Hương bộ nhiều dân bị bại lộ

QUẢNG-NGÃI — Lúc 3 giờ chiều ngày 30-10-35, có phái phủ là thầy đề lại Lê-Thạt đến nhà Trần Hoe, hương bộ ấp Lương nông, làng Thi phổ nhì, tổng Lại đức (Mộ đức), xét lấy mấy quyển nhân thế bộ và một quyển sổ tay, (quyển sổ nầy Lê ai có việc hôn thú sanh tử gì, y bắt khai và ký chỉ vào) một tập giấy, trong nói quyên tiền dân để làm đình, mà không xin phép quan, và 1 tờ trình của y viết để đọa tên Trương-Đá lấy tiền.

Nguyên hương bộ nầy, nhà tầng lại đeo nặng bệnh rượu, trước làm lý trưởng bạo thân thuế chỉ bị bắt dịch và bị 4 tháng tù, không được dự việc làng. Sau nhờ em y là Trần-Phát làm phó lý trưởng, nhân dịp chộn rộn, phụng biến y vào làm hương bộ. Nhưng ngứa quan đường cũ : trích lục thế người nào thần thế hoặc chè rượu riêng y mới phát, (theo lệ thì cả khai và lãnh giấy trích lục mới nạp 0$20., nếu ai không nạp tiền thì y bỏ ra đặng sau nói ngược rằng không khai, rồi đọa trình quan lấy tiền.

Y còn cập nài với tên hương kiểm Trần-Kỳ bóc lột dân trong ấp như : xử hiếp lấy của tên Trương-Đá và Trương-Bằng 9 quan tiền ; lấy của cửa phạm Trần-Mô 6 quan ; đánh trên Trần-Đồng đọa lấy 3 quan v. v.

Trời có con mắt, việc ấy lọt tới tai quan trên, mới có vụ xét nhà ấy.

Việc gian đã lộ, lẽ nào công pháp lại tha thứ sao ?

Th. S.

Quan đánh người hầu kiện

Ngày 12-11-35, Tạ-Ban ở làng Chánh-lộ xã, tổng Nghĩa-điền, phủ Tư-nghĩa, đến phủ chợ nghe tuyên án xử về việc y kiện đánh ruộng. Đến nơi không thấy một người nào trong vụ kiện nầy đến hầu.

Một người Thừa phái đưa cho Tạ Ban một cái giấy bảo phải ký tên vào. Ban trông thấy giấy đề ngày mồng 2 tháng 10 (28-10-35), y xin phép đọc giấy ấy cho hiểu sự thấu rồi sẽ ký. Người Thừa phái nổi giận cướp tờ giấy. Quan phủ đang ngồi tại bàn giấy, trông đầu tên Ban ngang ngạnh, vội đến chụp Ban, tay đấm cho đã lưng tưng, miệng quát : hãi con mà không tuân ký giấy đó ?

Thấy quan ra oai dữ dội, mấy người thừa hành ở phủ và một tên lính hầu cận quan lôi quan lại, thảo cho Ban chạy.

Trước khi ký tên vào giấy gì, quan nên cho dân biết giấy ấy nói gì đã chớ ? Sao quan lại nóng tánh thế ?

B. V.

Quan Bang tá Lý-sơn hay đánh người

Lý-sơn là một hòn cù lao nằm giữa biển, cách trong đất, quan Bang tá Ph. H. ở đấy có quyền to, hay đánh đấm, bắt đầu nộp cải v. v. Ngày 11-11-35, quan đương ngồi uống rượu tại nhà cửa Hoàng, có ông Dương Đệ, thầy thuốc ở làng Hải-yến thuộc cù lao Lý sơn, trước có làm thuốc cho quan) vừa đi ngang qua, quan kêu vào mời uống rượu. Nhơn có hơi men, quan hỏi cần chữ thầy thuốc trả lời mạo đó, rồi quan đánh thầy ta một trận xiểng liểng.

Người ta nói quan có thiếu tiền thuốc, thầy kia đòi hỏi nên quan ghét mà đánh cho đã giận, có quả vậy không ?

N. N.

Lại có dịch chó !

Mấy năm nay thiên tai vật hại dồn dập trăm bề, nay lại sanh ra cái nạn chó chết dịch :

Ở mấy hạt Tư-nghĩa, Nghĩa-hành, Mộ-đức, lối nầy nhiều chó mắc phải bệnh dịch, con nào mắc phải thì ăn lơ láo, rồi phát chứng run lẩy, bốn chưn dựt mãi, tới khi gần chết chảy nước miệng, hoặc là lẩy bọt v. v. chậm thì trên 10, 15 ngày, mau thì 5 3 ngày rồi chết ; trong 10 con mắc phải bịnh dịch cũng chết cả, có nhà chết sạch không còn một con.

Phải biết thứ chó bị dịch nầy mà cần nhằm ai làng nấy đó, bà con nên tránh và nhà thú y có phương gì cứu chữa giúp cho.

B. D.

Vì hiềm riêng chăng?

Nguyễn Phòng cựu chiến binh ở làng Hòa-vinh, tổng Hành-thượng, huyện Nghĩa-hành năm 1916 có ứng mộ chiến binh Tây, năm 1920 về, được thưởng mày đay quân công. Đến năm 1923 lại đăng lính khố đỏ ở Hà nội (Bắc-kỳ), về trận đi tiễn trừ giặc cỏ Sơn-tây, y lại được thưởng giấy tốt của quan Giám-binh cấp. Vậy mà mới đây về chuyện sức kê khai các người cựu chiến binh đi Tây, để lượng thưởng huy chương, làng y không khai, nên y không có tên. Y có cầm livret đến trình quan Công-sứ, ai ngài bảo tới hương lý không khai. Phòng đã có [illegible] hương lý về sự ấy nhưng tại Tòa.

Người ta nói hương lý làng ấy thù cho Phòng về việc ngang trở dịp làm đình, nên không khai để bỏ ghét. Chán cho cái thói mấy bác làng.

T. M.

Bà Cửu thiên huyền nữ cũng bị bắt

Tối 16 tháng 10 ta, có phái phủ về bắt một vụ cầu bà ở tại làng Thọ-lộc (Sơn-tịnh). Nguyên anh Đỗ-Thọ làm nghề thợ mộc, thấy nghề ấy không bao nhiêu tiền, bèn xay qua nghề thầy bóng, ứng bà Cửu-thiên-huyền-nữ. mới độ vài tuần nay, chẳng may bị bắt, hiện giam tại Phủ, chưa hiểu quan dạy thế nào, mà bà Huyền-nữ có linh thiêng cứu cho y khỏi tội không ?

B. D.

Ăn tiền mà khai trật cả

Ngày 28 tháng 9 ta, quan hội đồng về tại làng Thọ-lộc (Sơn-tịnh) ở nhà hương kiểm Lê-Chúc để khai về sự đạc điền. Trước khi quan hội đồng chưa về, quan phủ đã phát bản đồ và đưa thức cho lý bộ bảo về chỉ lại cho điền hộ khai. Hương bộ Trần-Tịnh vẽ bao cả điền hộ khai để kiếm tiền, kẻ nhiều người ít, nhưng quan chỉ một đồng, hương bộ về làm một ngã, cho đến nộp 100 tờ khai không trúng một. Quan hội đồng bắt phải khai lại.

Thế là dân mất tiền oan !

B. D.

Kêu về đất bị đoạt

BÌNH-ĐỊNH. — Tôi là Trần-Hoàng, ở làng Thuận-ninh, tổng Thuận-truyền, huyện Bình-kê, xin kêu ca [illegible] như dưới :

Nguyên năm Tự-Đức thứ 11, tên Thứ có bán cho cha tôi là Trần-Đãi một sở ruộng nguyên số địa bộ là một thước, tại làng Thuận-ninh. Đến năm 1 hành-thái 11 cải tự địa bộ, cha tôi đã chết rồi, mẹ tôi là Dương thị-Phiên, đứng bộ thông thông đạc lên thành 3 sào 12 thước, có ký bộ và gần Đông Tây rõ ràng. Gần đó có đất của hội thánh thì có đức Linh-mụ Sanh công ký bộ và gần địa giới minh bạch. Đến năm Duy-tân thứ 6, có tên Nguyễn thừa Gia, người đạo ý thế, âm mưu xúi dân đạo cạnh tranh sở ruộng của tôi, vì sự ức đó, mẹ con tôi đã có kêu đòi 3 phen mà quan trên không cứu xét. Bây giờ có quan Hội-đồng cùng khai thì Lý-trưởng Nguyễn-Châu, thiên vị dân giáo, nhận thiệt cho dân giáo 13 sổ. Nguyên dân giáo không có giấy mực về [illegible] ấy, phương Lý-trưởng muốn bênh vực [illegible] tôi cho dân giáo, ức quá tôi đã [illegible] quan Huyện Bình-khê, [illegible] lại, kêu [illegible] trên minh xét.

[illegible] trần hoàng kỳ

Xin mở thêm lớp học

BÌNH-THUẬN. — Trường làng Phú-lâm, tổng Lại-an, phủ Hàm-thuận, năm nay bước đầu khai giảng, số học trò trên 100, ngồi chật hết, không thể đưng nạp được nữa, hai thầy giáo có trình cho làng rõ.

Ngày 23-9-ta làng có [illegible] tên, Tổng-lý tân cựu nhóm đủ, nhân làm việc trường học, mấy ông đại hào mục [illegible] Tổng-lý tân cựu rằng : « Làng mình số dân trăng đông, năm nay là 511 người, mỗi tên, tiền công hương 1$50, tính số 765$30, nay có vụ tiền công hương giao cho mỗi làng, tu bổ nội làng, và những làng lân cận như làng Lại-an, Kim-ngọc, Thiện-mỹ, An-long, Phú-trường, Tây-hòa, Vinh-hòa v. v. Chính trường học Phú-lâm đang là trung tâm điểm, xin tổng-lý tân cựu hiệp ý kiến như anh em tôi làm đơn lên quan Phủ xin lấy số tiền công hương năm 1936 lập thêm 1 lớp 3, hòng cho đủ chỗ đưng nạp học trò, cho con em khỏi cái nạn thất học.

Lại đều đồng ý đã đưa đơn đến Phủ ngày 28 tháng 10 ta (7-11-35).

Quan Phủ chấp đơn, hứa sẽ xét, phủ huynh đương trông.

Ph. S.

Vụ « án mạng ở Điện-an »

Về vụ Trần-thị-Hiền vợ Lê-Phòng bị tên Lê-Trường và vợ nó đánh chết tại ngày 30-10-35 ở làng Điện-an, tổng Nghĩa-hà, phủ Tư-nghĩa (Quảng ngãi) đã đăng T. D. số vừa rồi.

Nguyên hôm ấy Lê-Phòng ở nhà đi ra đồng gặt lúa, đầu đội nón, tay cầm vòng hái, vừa ra tới ngõ thì có tên Trần-Yên (con hương-kiểm Điền) đón lại, rồi tên Lê-Trường nhảy rào qua. Theo lời Phòng cung : thì Trần-thị-Hốt có giúp sức cho chồng đánh giết vợ Phòng là thị Hiền. Vậy mà sau quan về, tên Yên và thị Hốt được vô sự, tên Trường cũng được giam thong thả. Trái lại Lê-Phòng bị đánh trọng thương, vợ Phòng bị thiệt mạng, mà lại bị ép buộc Phòng phải đòi thương đi lo việc cấp táng cho vợ, tuy y có thân tộc cũng không thấy đòi hỏi gì đến.

Ngày 7-11-35 thân nhơn Lê-Phòng có chở y ra tỉnh xin nằm nhà thương và có đơn kêu oan cho Phòng tại phủ và tỉnh.

Mấy đứa trẻ con Phòng, cha thì nằm bệnh viện, mẹ thì bị chồng đánh chết oan, côi cút một mình, mà lại nhà nghèo, tội nghiệp biết bao !

Người ta nói : Tên Trường là bợm cựu án mà được hương-lý Điện-an dung tàng thiên vị... Dân sao cái tội giết người pháp luật có dung thứ được sao ? *Nông-Dang*

CHUNG QUANH VỤ BẮT BỚ Ở THANH-CHƯƠNG

Độ trước Tiếng-Dân có đăng việc Phạm-huy-Bình nguyên học sinh trường Quốc-tử-giám chỉ vì đi buôn gỗ về hạt Thanh-chương (Nghệ-an) mà bị bắt. Cũng may trong mấy chục người bị bắt không ai nhận biết tên, thành ra Bình vô can nên đã được tha sau khi bị giam ba tháng, oan chưa !

Hôm 10 Novembre vừa rồi Bình đã từ giã lao Vinh mà về nhà.

Còn những người bị bắt kia chỉ vì khai thám nhận bậy mà bị bắt chớ chẳng có chứng cớ gì, mà xét tất cả mấy chục nhà cũng không tìm ra được một vật gì đáng nghi cả.

D. V.

THƠ-TÍN

Cùng ông Nguyễn-phi-Huyến, làng Đông-lộ, phủ Thạch-hà Hà-tịnh

Được bài ông nói chuyện nhân mạng bị phạt, v. v... Việc nầy nếu ông có oan ức thì cứ kêu với nhà pháp luật, bằn báo miễn đăng.

Cùng ông phó tổng tổng Châu-đức, phủ Thăng-bình, Quảngnam

Bài cải chính của ông nói không căn cứ mà hiện nhà pháp luật đang xét, xét rõ sẽ rõ hư thực.

Cùng ông Văn-Xuyên: Lê-Trực Hà-tịnh

Được thư ông nói thầy giáo bị thải, trường liên hương sẽ giảm, v. v. vậy ông phải chỉ rõ trường nào, thầy nào hay là có giấy quan cấp thế nào cho có thực tế, chớ chỉ nói « nghe », không đăng được.

Cùng ông Lê-văn-Bình, thú y Tourane

Được mandat 5$00 của ông trả tiền báo đến 30-9-36, cảm ơn.

Cùng ông Phạm-ngọc-Hồ Nam-định

Được mandat 5$00 của ông trả tiền báo đến 15-11-36, cảm ơn.

Cùng ông Thuận Nghĩa Phan thiết

Bản báo không nhận được quyển tiểu thuyết « Bạc trắng lòng đen ». T.D.

https://tieulun.hopto.org